

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU **7**
TRANG DIRECTEUR POLITIQUE NGUYỄN - XUÂN - MAI
 DIRECTEUR NGUYỄN - TƯỜNG - TAM
 ADMINISTRATEUR PHẠM - HỮU - NINH **XU**

SỰ SỐNG của DÂN QUÊ

Kiến-tụng, lẻ-lạc.

Dân quê ta là một dân sinh-tung. Sự dỏ, từ người trong nước cho chí người nước ngoài, ai ai cũng nhận biết.

Bác lý cựu A kiện bác lý cựu B, vì bác lý cựu B mướn lý-trưởng khoa sau lại tranh chấp đại bãi của bác lý cựu A mướn lý-trưởng khoa trước. Ông nhì trưởng C kiện thầy cai Cửu vì thầy cai Cửu là linh tập xuất

thần mà dám nhảy lên ngồi cùng chiếu với ông nhì là môn đồ cụ Khổng.

Ông quản D mướn thường ngũ phẩm đôi trường kiện làng vì cái số lớn, số bỏ là phần tiền chỉ làng lại đem biểu ông tú H chỉ mới có hàm hàn lâm đãi chiếu ngang hàng từng cử phẩm văn giai.

Xã Khoác kiện nhiên Khử vì nhiều Khử đem dề mã con gần ngôi mộ ông tổ ngũ đại nhà xã Khoác làm chần mắt long-mạch của một ngôi mộ đang phát.

Nào đã hết dẫu !

Họ còn thù hằn nhau, ghen ghét nhau, tức lỗi nhau, họ bỏ bà rượu, họ dẫu thuốc phiện vào nhà nhau rồi họ đi báo quan về khám.

Họ hà hiếp nhau, họ dề nên nhau, họ lấp bẻ lấp dằng, bần mưu, bần mẹo dề hại lẫn nhau.

Họ kiểm-truyền, họ suu dục, họ bôi việc, họ lừa dối như bọn có mỗi ngồi bên cạnh anh bài lấy dề đưa những người lương thiện vào cạm, mà kiểm an, mà chăm mùt.

Còn gì nữa ?

Họ nịnh hót, họ phỉnh phờ, họ luồn cúi, dề làm môn hạ ông lớn nọ, bỏ lớn kia dề lấy oai quyền hào mà dậm-dọa, mà dục khoét lương dân cho dề. Rồi thì bọn lương dân kia vì sợ hãi, vì bị ức hiếp cũng phải lần đi tìm thầy, tìm thợ làm môn hạ làm dầy tờ nơi quyền qui.

Mà tin làm dầy tờ như thế nào có dề dẫu ! Có khi khệ nệ mang lẻ-lục

dề lay lục mãi, mệt bạc chực, bạc tram mà vì tất đã dề một chân dầy tờ. Rồi khi đã được cái vinh hạnh ấy, đi dẫu hồ cũng khoe họ là dầy tờ ông nọ, ông kia. Họ khoe thế là dề dề dầy tờ với bà con, là dề người làng mạc sợ hãi họ, là dề bọn dân anh phải kiêng mặt họ ra không dám hà hiếp họ nữa.

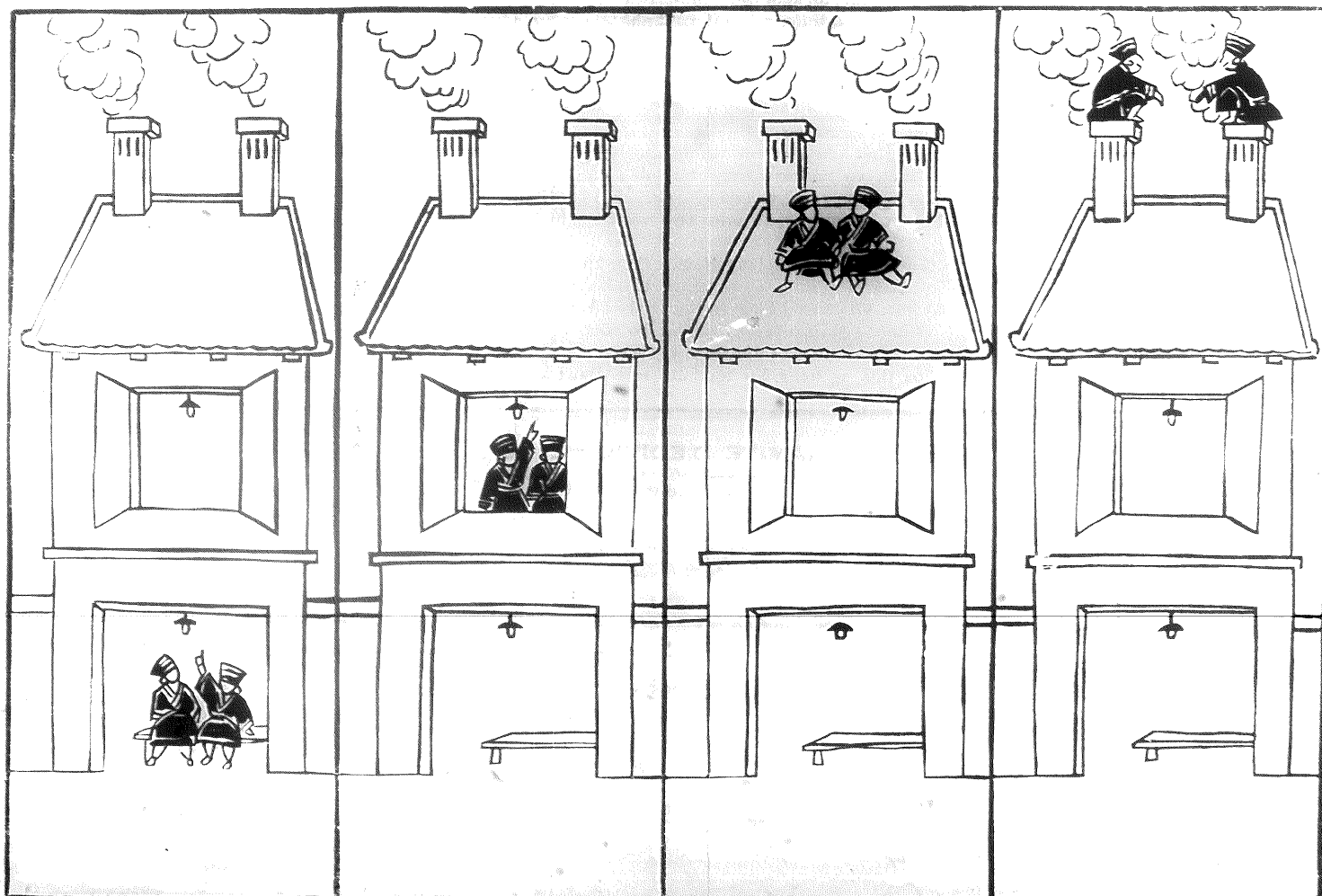
Những sự khốn nạn, nhỏ nhen, dề hèn ỳ làm thế nào cho hết nọc. Làm thế nào cho dân quê ta hiểu rõ quyền tự do của người công dân, không làm lụy cho ai, nhưng cũng không bị ai bồng dưng làm lụy đến mình được ?

Trong một số sau, tôi sẽ xin bạn dề.

NHỊ-LINH

(Dân Mèo là một dân chỉ thích ở cao).

HAI CÔ MÈO VÈ CHƠI HANOI



1 — Ngồi nói truyện dầy thấp quá, khó chịu lắm, lên sân đi.

2 — Sân này còn thấp, vẫn khó chịu.

3 — Đây là sườn đồi, chưa được cao !

4 — À ! bây giờ cũng tạm tạm dề chịu !

Phòng sự «HANOI BAN ĐÊM», của Trảng-Khanh và Việt-Sinh
vì một lễ riêng không đăng được kỳ này vậy xin lấy bài «NĂM
VỢ» tạm thay vào. Kỳ sau sẽ đăng tiếp «HANOI BAN ĐÊM»

NĂM VỢ

Ngô Sầm-Công, cái ngõ nó chẳng có cái dĩ-vãng về vang gì.

Dân trong ngõ trước đây 10 năm, giải thời đầu trộm đuôi cướp, gái thời kỹ-nữ giang-hồ. Ngày nay những của «quí» đó cũng hiếm dần đi, nhưng lại để ra một bọn có công ăn việc làm tứ-tế nhưng hề cứ tối đến thì tụ-hợp nhau lại mà «trò».

Những ông chủ cái nhà dò đều đã qua một đoạn tình duyên trắc trở đáng thương hại, nên họ tụ-hợp nhau lại mà, trong ban đêm, sống một cách ngang-tàng. Ai muốn bước chân vào cái «garçonnère» đó, chính họ theo lối tây mà gọi chỗ ở của họ là «garçonnère», đều phải kể câu truyện đau đớn của mình để các bạn đồng chí nghe. Nghe xong các bạn mới công-nhận là một người đáng thương, nên tìm thú đi mây về gió để giải sầu.

8 giờ tối. Cái trao đèn màu xanh thăm lọc ánh sáng dịu-dàng của ngọn đèn treo lơ-lửng giữa trần. Trong nhà kẻ ba bộ sập trên có ba bộ bàn đèn, bộ nào cũng đều có khách, đêm nay các bạn đồng chí đều đến đủ mặt vì có một người xin vào hội. Đây anh T... giáo-học, anh K... thư-ký, anh N... làm báo, anh C... buôn bán, anh Q... họa-sĩ, còn thiếu anh P... thầy thuốc...

Bỗng... luồng gió mát ở ngoài đưa vào, cửa mở, anh P... lững-thững vào theo sau một người to lớn nét mặt thực-thà, dưới vành mũ lộ hai con mắt lơ-dờ, nhọc-mệt, cái nœud méo mó đủ tỏ rằng chủ nó chẳng thích điêm-trang.

Anh P. giới-thiệu: «xin giới-thiệu các bạn anh S. chủ đồn điền». À anh S... ở phố hàng Long chứ gì? Bấy nay nghe tên, bấy giờ mới rõ mặt. Nhà tư bản, vợ lại đẹp, sung-sướng chán, sao lại còn phải vào đây?

Sau khi bắt tay từng người một, anh S. về lại cái tình-sử đáng thương của mình:

— Tôi đã lấy năm vợ!

Ồ anh S... năm vợ? Nói lạ, thế ai chả rõ rằng anh S. chỉ có một vợ, mà vợ anh là cô Luân trước kia ở phố hàng Bồ. Hay là anh nói năm vợ nghĩa là năm nhân-tinh. Cũng chả có, trông người rất như cây, hàng ấy hề trông thấy gái là đỏ mặt lên còn giám tán được mánh nào mà những năm nhân-tinh. Ủi thì năm vợ, thì nào những ai?

Thật quả, tôi đã lấy năm vợ. Vợ thứ nhất trước phải lòng K. S. nhà vô-địch Bắc-kỳ năm xưa về môn đánh boxe. Thật đó các bạn, tôi không nói dối. Trời ơi, dân bà chi mà dữ-dối quá. Xe đạp, ô-tô, đánh quần, đánh boxe, tôi suốt ngày khổ-sở. Trời nắng như thiêu như đốt mà bắt tôi cỡi trần ra đánh võ thời chi cực bằng.

Chủ nhất bắt đi xem đá bóng, chen nhau ti nữa tôi chết bẹp ở bãi ban. Lắm lúc, người vợ yêu quý của tôi giờ tay thui vào mặt tôi tưởng lời con mắt, vợ tôi tưởng mặt tôi cũng như quả ban vậy, và cho rằng tôi cũng biết đánh và đỡ như vợ tôi vậy. Trời ơi!...

Vợ thứ hai, trước phải lòng H. N. một tài-tử hát cải-lương hay có tiếng hồi bấy giờ. Vợ thứ nhì khác vợ thứ nhất vì không sinh ô-tô hay đánh quần, nhưng bắt tôi mua đủ các thứ nước hoa thượng hạng. Vợ tôi bắt

tôi ca cải-lương, bắt tôi đóng Tống Nhân-tôn mà vợ tôi thời đóng Bàng-Quí-phi. Có hôm vợ tôi giận tôi suốt cả ngày vì tôi học mãi không thuộc bài tư-dại. Tôi người Hanoi mà nói tiếng theo giọng Saigon thời nói làm sao cho được. Nhưng cũng phải nói, chả dùng giọng Saigon thời cũng phải lơ-lờ chứ không được nói giọng Bắc-kỳ. Biết bao nhiêu lần vợ tôi vẫn nhắc tôi rằng phải nói «dàng» chứ không được, ông trời chứ không gọi, «trái lè» chứ không «quả lè». Còn biết bao nhiêu tiếng nữa mà tôi không thể nhớ hết được.

Vợ thứ ba tôi trước phải lòng một nhà họa-sĩ. Cho nên tôi được cái hân-hạnh quen biết các nhà họa-sĩ kiêm văn-sĩ, thi-sĩ kiêm nhạc-công, nhà kiến trúc kiêm «chạy hàng sách». Ấy các bạn thượng-lưu của vợ tôi đều một mình kiêm nhiều nghề như thế cả. Vì chiều vợ nên tôi phải biết tại sao mà vuông lại đẹp, tại sao tho có Hồ-xuân-Hương lẳng-lơ mà chưa chết, tại sao tượng khỏa-thần thần Venus ở Milo lại quý nhất trên đời.

Vợ thứ tư tôi trước phải lòng một nhà giáo. Ngồi trước mặt vợ phải nghiêm chỉnh, không được ồn-ào. Đọc nhất-trình cho vợ nghe phải rõ-rạc, nghỉ từng cái dấu chấm câu, dấu xuống giòng. Đến giờ phải ăn, dùng giờ phải ngủ. Hồi đó, từ tôi đến thẳng xe, con ở trong nhà đều dùng giờ như học trò trường Bưởi vậy. Nhưng tôi khổ nhất là vì vợ thứ năm.

Vợ thứ năm phải lòng một nhà thầu khoán, lúc nào cũng tính toán tiền nong. Đang ngủ, vợ tôi dựng tôi dậy hỏi xem bấy giờ một xe cát tư bì với sỏi về nhà hết bao nhiêu tiền vì vợ tôi muốn xây cái giếng đằng sau nhà. Đang ăn bắt đánh giầy nói hỏi

xem một thùng ciment bao nhiêu tiền. Sắp đi chơi gọi đặt giờ lại bảo thử tính xem bấy giờ xây lại nhà hát tây thời cần đến bao nhiêu sắt? Trời ơi, xây lại nhà hát tây! Có hôm vợ tôi bắt tôi tính xem quét vôi lại dinh ông Toàn-quyền hết bao nhiêu tiền, biết rằng mỗi thước vuông tường quét vôi là ba phần năm một xu. Khờ quá, tính làm sao được diện tích vuông những tường nhà ông Toàn-quyền bấy giờ. Tôi chịu thua không tính được. Vợ tôi cứ chê mãi rằng tôi không đủ tư cách làm một nhà thầu khoán.

Anh S... nói đến đó, các bạn cười ồ lên nhưng chả có lẽ anh S... xưa nay chỉ có một vợ, sao lại nói năm vợ. Chúng tôi chẳng tin.

— Thật là tôi lấy năm vợ mà năm vợ khác nhau. Vợ thứ nhất tên là Luân, vợ thứ hai là Luân, vợ thứ ba, thứ tư, thứ năm... cũng tên là Luân.

— Ổi...

— Quả thế, tôi lấy năm vợ mà chỉ có một vợ tên là Luân. Vì sao? Vì vợ tôi ngang tàng năm lần. Lần đầu vợ tôi phải lòng một bác-sĩ, lần thứ hai một tài-tử, lần thứ ba một họa-sĩ, lần thứ tư một giáo-sư, lần thứ năm một nhà thầu khoán. Các anh cũng rõ, dân bà hề yêu ai thời bắt chước ngay những tính nết của người ấy. Vì những cái bắt chước đó, nên tôi đến đây họp mặt với các anh cho giải buồn...

NGUYỄN-BÀNG

LẠI «XỎ» HÒA-BÌNH

Số sau sẽ có bài ông Đình-công-Huy trả lời ông Đình-công-Niên.

Và một bức thư ngỏ của Nàng-Bơ một nàng có ở Kê-sơn.



TỰ-LỰC
VĂN ĐOÀN

EDITEUR
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ
N° 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
(Annam xuất - bản cục)

Mua báo. Kể từ ngày 1^{er} và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phieu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phieu xin gửi về:
M. NGUYỄN-TUÔNG-TAM
N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BẢO:

	ĐỒNG-ĐẾ-THÁI	NGUỒN-QUỐC
1 năm	3500	5500
6 tháng	1.60	2.60

CÔNG-TY RƯỢU VẠN-VÂN NGUYỄN-DÂN-GIÁM ĐẠI-LÝ HÀ-ĐÔNG

Bức tranh đồ. Xin xem P. H. từ số 54 đến số 55



Tất cả có 8 cô đến dự-thì. Hiện tới nay có một cô vẫn giữ gìn thường 10 chai rượu. Nhưng có một cô quý-hiệu là Lê-Mai, số 50, Voie 9 Hanoi, mượn bút thay lời gửi cho chúng tôi một bài giải nghĩa như sau đây:

Mắm đà thường!... vút, nhận, trời!

Rượu nay cá động, người cười, sét vang.

Là mừng rượu mới «Dần» lam.

«Giám» mong «Vạn» tuế thịnh-trường «Vân» vạn...

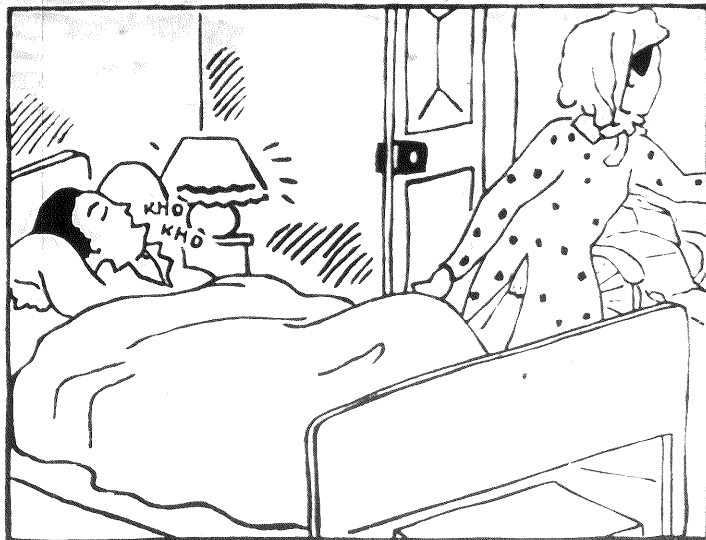
có điều sai đôi chút, nhưng cũng xin tặng cô Lê-Mai 10 chai chè ướp sen hảo-bang và mười bánh pháo Đại-trưởng (marque déposée) ở hiệu Vạn-An N° 5, rue des Balances, Hanoi. Còn giải thưởng đã định, về phần ai kỳ sau sẽ đăng.

<https://tieulun.hopto.org>

PHỤ NỮ GIẢI PHÓNG



Chồng vắng... Giải!



Chồng ngủ... Phóng!

...tủ' nhỏ đến lớn...

TỬ-LY-TỬ LẤY SỐ TỬ-VI

(Tiếp theo)



Tử-Ly tử

Nhưng lấy số cho trâu, gà không có gì là hứng thú lắm. Số con nào cũng giống số con nào, đều tốt cả, đời con nào cũng sung-sướng, êm-đềm cho đến lúc chết.

Lấy số người ta vui hơn, vì mỗi người một số phận, lớn có, nhỏ có, cao-quý có, hèn-hạ có. Vì thế nên Tử-Ly-tử bắt chước thầy bói, thầy số, bắt chước Quý-cốc-tử, Lộc-cốc-tử, Ngọc-tử... mượn phép mấy người. Tử-Ly vẫn yêu chuộng, lấy cho mỗi người mỗi lá.

Nhờ dặn — Không có gì phải cảm ơn, vì Tử-Ly lấy số được đúng cùng đủ hai lòng rồi.

Số ông Dương-bá-Trạc

Nếu sao thiên-mã của ông Vinh gặp phải sao đả-la, thì chắc là sao thiên-mã của ông cử Trạc gặp phải âm-dương đồng cung mà phản bội. Nói nôm thì con ngựa của ông cử là con ngựa mù. Chẳng thế sao ông xuất thân làm ông cử, nhập thế cục vẫn là ông cử mà có lẽ xuất thế cục cũng ông cử hoàn ông cử.

Mệnh viên của ông nhờ có sao văn-khúc hay sao văn-xương đóng, nên ông từ-nhan cũng khá-ái mà văn-

chương cũng thông. Ngặt vì gặp mộ thì cũng hơi kém bề thông-minh đi, nhưng không việc gì. Dầu sao thì « tuế phá lạc hãm một ầu, tiếng tăm như sấm ra màu vẽ vàng ». Văn-chương ông chắc có lẽ đặc-sắc mà kêu như sấm, nếu không cũng kêu như cái thùng sắt tấy là ít.

Về các cung khác, không có gì là lạ, duy có cung huynh đệ được một điều rằng :

*Tướng quân lộc mã đồng triều,
Anh em giàu có phú nhiều được dùng.*

Thảo nào mà trong tập chí Văn-Học của ông em Dương-tự-Quán, thấy có câu truyện Đình-bộ-Linh của ông cử. Chỉ có anh em mới dùng được truyện ấy thôi.

Số ông Nguyễn-khắc-Hiếu

Lấy văn chương mà suy xét, thì ông ăm Hiếu đáng lẽ cũng được văn khức,

văn-xương như ông cử Trạc, nhưng xét đến đường công danh thì không có thể được : hoặc giả văn-xương phùng hình cho nên lao-lực linh-dinh chịu làm ông âm xuất đời chăng ? Nếu thế thì di-hận biết thừa nào người.

Nhưng ông được sao tham lang thủ mệnh, nên lòng hận của ông không lâu. Vì có câu rằng :

*Tham lam tính bầm thung dung,
Say miên gái đẹp rượu nồng mùi ngon.*

Gái đẹp thì không có, hay có cũng không được biết, chứ rượu nồng thì hẳn ông không còn chối vào đâu được !

Nhưng thế cũng chưa đủ : ông còn là người cả lo, ông lại còn là một nhà thi-sĩ. Nếu vậy thì mệnh ông còn phải có các sao bạch-hổ, tang môn, quan phủ điều khách hoặc chính vị hoặc phụ chiếu. Vì rằng :

Hồ tang chẳng việc mà lo.

Quan phủ điều khách hay phó rong nhờ.

Số ông Lê-Thăng luật-khoa tiền-sĩ

Số ông này có một cái đặc sắc là sao tốt hay gặp sao xấu. Ông đã từng đi tày, từng đỗ cái bằng tiền-sĩ thì chắc không *khon-quyền* đối cung cùng *thiên lộc, thiên mã* thủ mệnh. Nhưng mệnh ông còn có sao *mộc dục, đào hoa* đóng, cho nên ông hay phản sấp lượt là cho con ngựa (thiên-mã) của ông, nghĩa là bao giờ ông cũng phải nều cái danh luật khoa tiền sĩ.

Ấy cũng bởi hai lẽ nữa : một là ông giống cụ cử Trạc ở chỗ *mộ hãm địa* mà lại *cư mệnh*, hai là vì cung *thiên di* ông có sao *cư môn* đóng, nên miệng thế ở ngoài đảo điên cho ông là hay ngập phải ruồi.

Số ông Nguyễn-Đệ

Muốn xem số ông Nguyễn-Đệ trước hết nên nhìn sao thiên-mã của ông đóng ở cung nào.

Sao thiên-mã của ông chắc không gặp đả-la như ông Vinh, cũng không gặp âm-dương phản bội như cụ cử Trạc. Nó chắc chỉ gặp sao điều-khách như số ông Quỳnh, nghĩa là con ngựa của ông có đeo nhạc rồi nhong-nhong mà đi, đi vào Huế.

Cung tài bạch của ông này tốt lắm, những tình thiên phủ tử vi, tài phủ hữu bật đều đóng đầy cả. Thật là đúng câu :

...Phủ tử mà gặp phương xa nhiều tiền.

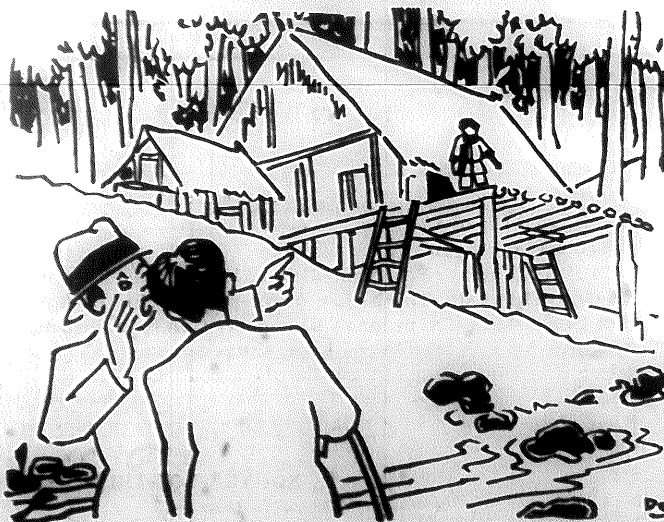
*Tử vi phú bất rất hiển,
Lâm quan tài-bạch ở miền lợi danh.*

Thảo nào mà ông ta cứ loanh-quanh luồn-quần ở sông Hương, núi Ngự.

(Còn nữa)

TỬ-LY TỬ

TRÊN ĐƯỜNG RỪNG



- Đấy nhà thổ đấy !

SỐ SAU SẼ CÓ

một cuộc thi rất lạ rất vui rất có ý nghĩa

(có nhiều giải thưởng)

Các bạn nhớ mua đề giữ lấy lá phiếu dự-thi

<https://tieu-lun.hopto.org>



Nhật-báo giáng-sinh.

Quanh bàn tính, họp mấy nhà văn-sĩ.
Kéo vài hơi, nằm nghỉ cách làm giàu.
Khởi tiên-sinh rằng: « có khó gì đâu.
Góp vốn lại cùng nhau ra mở báo.
Chỉ nhật-nhập vài câu truyện hảo.
Rồi bàn xuống tán láo việc đóng tày.
Còn những tin chó chết hàng ngày,
Ta cứ việc tạm vay tờ báo khác.
Bé tiên-sinh giữ tiền nong biên chấu,
Tay nhà nghề « công-táp » đã quen.
Bỏ tiên-sinh sẵn mấy quyển sách quên.
Nên đem dịch đáng lên làm xã-thuyết
Có ở trong nghề thì mới biết.
Biết bao người cũng viết thế thôi.
Phải tìm đầu thí dụ xa-xôi.
Kia cụ B. làm tôi tờ báo nọ.
Tháng tháng cụ xơi lương cũng tộ.
Vấn từ thời phải cổ nạn cho ra.
Khác nào như con vịt đã già.
Ngày ý ạch đẻ ra một trứng ».
Các nhà văn-sĩ đang khi cao hứng.
Mời Khởi tiên-sinh ra đứng tên xin.
Rồi hùn tiền, mặc cả với nhà in.
Được giấy phép in vài nghìn phát
trước.

Rồi tự dắc rung đùi hoan-huê.
Thật phen này nhất nước hẳn riêng ta.
Nhưng khôn thay tờ báo phát ra.
Rao khắp phố nhưng chẳng ma nào
hỏi.

Sao mà ế ? Chỉ vì riêng một nòi :
Những sáo văn già cỗi đã lâu rồi.
Tất nhiên báo phải tắt hơi...
Nhưng các ông được tiếng đề dòi :
« nhà viết báo ! »

MENHI-ĐỒ

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐAN ĐA CON TRẺ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Giữa đông sau phố Xe-Địch)
HANOI

Phù-dung trận.

Theo vào bảy trận, bát hồng lên.
Khí-giới bày ra khắp bốn bên.
Đao cảm lộ-nhỏ chờ tướng múa.
Súng còn lán-lóc đợi quân lên.
Ba tiếng kèn vang lừng động địa.
Một làn khói tỏa tít mù thiên.
Đánh xong một trận thôi bình tĩnh.
Đàn khương trên cánh hót liú-liên.
D.V.K.

Gái mới.

Gớm có gái mới, mới làm sao !
Các mốt cô không thiếu một nào !
Đầu quần tóc trần, ngời rỏ lệch.
Chân lê mang cá gót dăm cao.
Áo mùi, quần lụa, quàng san trắng.
Mặt phấn, môi son, diêm má đào.
Mím miệng cô cười răng trắng nõn.
Đưa tình con mắt sắc như dao !

TÂN KHÁCH



(tiếp theo)

Ở Bách-thú còn có một cái chuông chim và các con vật nhỏ.

Một hai con mèo rừng, vài ba con sóc nhảy nhót, nhanh nhẹn. Có đầu ba con dím gai gai, mà trời đã sinh ra để lấy lông làm cái rẽ tóc cho các cô con gái xinh xinh hay làm dỏm.

Ngày trước nghe đầu có hai con trăn, con mắt nhỏ nhưng sáng như hai cái cúc áo. Hai con đó, bao giờ tôi cũng thấy lạnh lùng quẩn lầy nhau như không thiết gì đến sự đời, và trông cái mình bé thon ấy, không ai có thể tưởng tượng rằng nuốt được một con nai to tướng.

Giống chim thì xưa đẹp nhất có mấy con bạch-yến và hoàng-yến. Nhưng người ta thấy cứ mất dần, mà lạ, không bao giờ thấy sắc. Cả mấy con gà gô nữa cũng thế, mấy con này thịt thơm và ngon, chắc đã chuyển lòng người lắm. Bây giờ chỉ còn mấy đàn chim gáy, chào mào và chim chích.

Những con chim chích đó, làm chầm



— Anh hỏi nó tại sao lại thắt cravate dưới rốn.

CUỘC DU LỊCH Ở VƯỜN BÁCH-THÚ CỦA VIỆT-SINH

đen, trông như những quả dâu tây chín. Chúng nó hẳn sung sướng lắm thì phải, vì sẵn được quả ăn và chúng nó đã thực hành được cái mộng tưởng của loài người : bằng nhau ! Bằng nhau vì không có con nào to, con nào bé, mà con nào cũng giống nhau : lông giống nhau, mỏ giống nhau, và nhất là con đực con cái cũng đều giống nhau cả.

Nếu giống chim chỉ có thế, thì thật về súc vật nước mình cũng thua kém nước ngoài, chứ không kể đến cái khác. Ở đồng bằng, quanh quẩn hết mấy con cò, con vạc, lại đến con qua khoang, con sáo sậu. Nếu có một con hạc hồng, hay một con sếu bay về thì là một sự lạ lắm, mà các cụ đã không khỏi cho là một điềm lành dữ.

Chuông chim sáo trên một cái đồi nhỏ. Trước đây là chỗ chùa Trinh bác ngài ngồi đề diêm bình : cơ quai, lọng, thêu bay phấp phới, quân lính áo nẹp mũi xanh đỏ đứng xếp hàng, cảnh tượng ấy tuy là cảnh nhà binh, mà thực là cảnh thái-bình chi quốc.

Bây giờ thì cái đồi cây cối rậm rạp này thường làm chỗ tư tình cho những cặp trai gái yêu nhau, hay là không yêu nhau.

Một đêm mờ mờ trăng, một người phu xe về ngang qua đây chợt nghe tiếng rên rĩ trong bụi đưa ra... Đánh bạo lần vào, rẽ cây anh ta thấy... trời ơi, anh ta thấy một tiểu thư trắng muốt, một mảnh áo quần không có, nằm co trên bãi cỏ. Thì ra cô ta theo nhân tình đến đây, rồi chẳng hay tình nhân bội bạc thế nào, nỡ đang tâm ôm cả quần áo cô đi, để cô lạnh lùng trong đêm tối.

Anh xe đưa cô về, rồi được môn tiên chực bạc.

Mà cỏ cây chốn này, những đêm yên lặng, chắc thì thâm vơi nhau cái truyền mỵ nhân rừng mình dưới giọt sương rơi, khi mỵ nhân toàn lấy mũi tóc mây để che đây cái trần trường.

Thế thì gọi là vườn Bách-thú cũng không phải là không có nghĩa lý. Những cặp nhân tình thường lấy cái vườn yên tĩnh này làm chỗ hẹn hò : yêu nhau bên cạnh đàn chim, bên cạnh những con thú dữ, cái yêu ấy mới lại càng thâm thía nồng nàn hơn nữa.

VIỆT-SINH

Trong việc làm nhà

Các quý-khách ai cần dùng đến các vật-liệu bằng gỗ, dù các hạng, các thứ, xin mời lại :

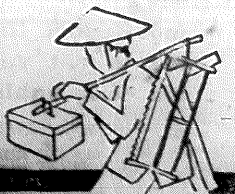
Xưởng mây cửa lớn của

M. NGUYỄN-VĂN-CHỨC

54, Rue Duranton, Hanoi

(Ngõ Hàng-Khoai)

Sẽ được giá rẻ và hạng tốt



Tờ giấy đỏ trong rạp Cinéma Palace

Bị đau quả tim đã lâu, các danh-y Nam-dịnh, Hải-phòng chữa mãi không khỏi, hết kế, định đi nhà thương St Paul điều-trị, đến Hanoi vào Palace xem thấy mảnh giấy đỏ bỏ trên ghế có mấy dòng như vậy.

« 139 Phố hàng rượu Nam-dịnh có hiệu thuốc chủ-nhân Vũ-duy-Thiện dít Thịnh-đức được-phòng, chuyên nghề làm thuốc đã lâu, xem mạch không lấy tiền. Lậu, dương-mai, khí-hư v.v. toàn là các khoa chuyên môn ».

Đọc xong cũng tương như các thầy lang khác. Có chút việc về Nam-dịnh, lại thử thầy lang Thiện, thầy mạch hay nói cũng đúng chữa có trong tuần lễ là bệnh khỏi. Vậy dâng mấy lời cảm ơn thầy.

NGUYỄN-LỢI-THIỆP

Diễn-chủ

NAM-ĐỊNH

Bồ huyết tráng dương

Đàn ông vì thân say, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị liệt dương, uống nhiều thuốc tráng-dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ thân mà không biết nuôi huyết.

Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tỷ) BỒ HUYẾT ĐÀM CỦA THO-DÂN Y-QUÂN, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe thêm nhiều. Thuốc này khác các thuốc tráng-dương khác, vì nó vừa bổ-thân vừa bổ-huyết, lại không làm cho đờu-hóa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ, không sinh đẻ, hoặc đã toàn con gái, dùng một liều thuốc này sẽ sinh con trai.

Mỗi liều 8 hộp lớn, mỗi hộp 38.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông :

PHẠM-QUÊ-LÂM

Ph. 3, rue de la Paix, Hanoi

<https://diendunhopto.org>

...tù' cao đến thấp...



Người xếp cảnh bên bờ sông Hương

Ông Đức-Phong ở Ngõ-Báo đã khéo tả rõ cái địa-vị của ông Phạm-Quỳnh trong triều-đình, cái địa-vị của người xếp cảnh ở trên cái sân khấu Huế.

« Bà bao lâu nay, cái sân khấu ấy buồn tẻ quá. Các vai ở trong buồng tro kéo nhau ra rồi cứ theo những sáo cũ mà hò hét ẽ a, khiến cho trong khán-quan đã nhiều người phải thất vọng. Ấy là bởi thiếu một người xếp cảnh biết tùy nghi chăm chú cho thay đổi lớp lang cho có thứ-tự để làm cho khán giả có cái cảm tưởng rằng cái sân khấu ấy ngày nay đã có vẻ hoạt động hơn xưa.

Nhưng nhà xếp cảnh chẳng phải là người được tự chủ và bao giờ cũng phải lựa theo ý của tác giả vở kịch và chọn xem vai này nên dùng người nào việc họ nên làm trước hay làm sau, thì sân khấu mới có qui-cử, trật-tự và vở kịch mới diễn được như ý mọi người ».

Người xếp cảnh ấy vốn vẫn riêng yêu cảnh đẹp-đỏ, vốn đã rèn-rì trên sông Hương, lắng nghe tiếng dờ đưa của cô gái Huế.

Nhà xếp cảnh, nay đèn chôn cũ, hẳn vẫn man mạc hồn thơ, ngẫm lên câu « gió đưa cành trúc-la-đa... » ở nơi cát, trăng, mây, nước... mà linh-hồn của thi-si nay chắc là hân-hỉ vì đã đạt được giấc mộng xưa.

Ông Hy-Tổng và « Xứ sở Annam »

Báo « Xứ sở Annam » xuất-bản, ông Hy-Tổng ở báo Annam mới, viết bài công-kích. Lẽ tất nhiên là báo Xứ sở Annam cải lui.

Hàng thịt nguyệt hàng ca, cái đó cũng không quan hệ gì. Nhưng có một điều đáng đề ý, là báo « Xứ sở Annam » vì tình khiêm tốn, mà nêu lên mấy giọng tự hạ như sau này :

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

SẮP RA

HỒN BƯƠM MƠ TIÊN

Giấy giụa và tốt thượng hạng. Bìa vẽ màu. Có sữa và thêm nhiều đoạn. Tranh ảnh vẽ lại hết và đẹp hơn trước nhiều.

Văn hay !
Vẽ, đẹp !
Một quyển sách quý !
Độ 130 trang
Giá 0\$40

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

« Không khoe khoang, bản báo cũng có thể nói rằng những người giúp việc bản báo là những người đáng chú ý nhất trong bọn niên thiếu Việt-Nam, những người ấy không phải vì lợi hay vì hư danh mà hành động... »

Báo ấy báo vậy thì cùng biết vậy.

Đời nhà ai mở báo lại báo là mình vụ hư danh hay vụ tư lợi, đời nhà ai bán nước mắm lại báo nước mắm mình nặng mùi ? Bán thuốc lậu lại báo thuốc mình hại người ?

Vậy câu nói « không khoe khoang » kia của báo Xứ sở Annam cũng không khác gì mấy câu rao hàng của nhà buôn lỏi đời vậy.

Mà đây là họ không khoe đấy ! Không biết nếu họ khoe thì họ cho họ là gì ? Có lẽ phải vì họ với những ông tướng đá hay con sấu đồng lòng kính đứng trước sân rồng trong làng tâm Huế. Họ khiêm tốn thật.

Nhất định

— Hôm nay tôi *nhị định* đi chơi.

— Nhất định chứ ! Anh này lại hay chửi lỏng rồi !

— Không ! *nhị định* ! *Nhất định* bảy giờ không chắc nữa !

— Ô hay, sao lại không chắc ? *Nhất định* thì là *nhất định* chứ !

— Đề tôi giảng cho anh nghe. Anh đã xem hội C. S. A. đăng tin mở số chưa ?

— Chưa.

— Thảo nào ! Hội C. S. A. *định* mở số từ năm 1931. Hai năm nay lần lượt *định* mở rồi lại *thôi* không mở, vì bản vé chưa được một nửa.

Năm nay hội *nhất định* mở ngày 12 tháng 7, rồi lại *nhất định* *thôi*, bao giờ bán hết vé, lại sẽ *nhất định* mở.

Vì thế nên tôi sợ nếu tôi *nhất định* đi chơi, thì tôi đến *nhất định* không đi mất.

Cho nên tôi phải *nhị định* cho nó chắc. Mà nếu *nhị định* cũng chưa chắc thì không khéo phải *tam định* mới xong.

Thay đen đổi trắng

Ở đảo Haiti, có một thứ cây gọi là « roiry ». Gắn đây một người mọi, mắc bệnh xiễn, nghe lời thầy lang — ai bảo *mọi không có* lang băm — lấy *hột* cây roiry tán ra cho vào nước uống. Ai ngờ uống nhiều quá, đâm ra ốm mê-mán. Đến lúc hết cơn mê, người *mọi* ấy hóa ra mù.

Hai tháng sau, mắt lại sáng ra, mà tự nhiên đã đưng đen như mỗ hống hóa trắng như bột. Nếu không có cái môi *đầy*, đôi con mắt trắng dã, thì ai cũng bảo là một người tây trắng.

Hột cây roiry chắc là có một chất lạ hơn lá vối, rươi hay con rùa của ông Tiểu. Rồi đây không khỏi họ đóng bánh gửi sang nước Annam bán. Các cô con gái tân-thời chẳng may hăm phạt phải da đen tha hồ mua uống cho trắng da. Phien một nỗi phải ốm một hồi kịch liệt, lại phải mù mắt hai tháng, nhưng can-đảm nuôi con thì chưa chắc đã có, chứ can-đảm chịu khổ để cho da dẻ được đẹp thì gái mới Annam sẵn lắm.

Nhưng có một cách tiện hơn, là trát phấn như trát vôi.

Dân Tàu kỷ-niệm

Dân Tàu là một dân hơn người ở chỗ hay kỷ-niệm.

Nào hết kỷ-niệm hội cuộc Cách-mệnh thành công, kỷ-niệm Hưng-quốc khánh-niệm, lại đến kỷ-niệm những ngày quốc-si.

Hôm mùng 9 tháng 7 vừa rồi, dân Trung-hoa lại đóng cửa treo cờ kỷ-niệm ngày Bắc phạt thành công.

Nhưng không biết *đấy* là trận Bắc



phạt lần trước do Trương-giới-Thạch cầm quân lên xung đột với Trương-tác-Lâm, hay là trận Bắc phạt vừa rồi do Trương-học-Lương, Hà-ứng-Khâm, cầm quân lên đánh Mãn-châu ?

Nếu là trận vừa rồi, thì nên kỷ-niệm lắm.

Rồi đây, quân Nhật tiến lấy Bắc-binh, Nam-kinh, dân Tàu tha hồ mà kỷ-niệm. Kỷ-niệm cho đến bao giờ một năm 365 ngày là 365 ngày kỷ-niệm thì dân Tàu lúc đó mới có cơ khá được.

Ông Liễu-Nam

Bao Phụ-nữ tân-tiền cứ một ngày một tiền, nghĩa là văn báo ấy một ngày một bi. Nhất là văn ông Liễu-Nam. Trong số 22 báo ấy, ông đang một bài « thứ bản về tâm-lý phụ-nữ », nhưng tìm mãi chỉ thấy chữ tâm-lý ở đầu đề của ông thôi.

Mới đầu, ông báo hai bên nam-nữ có nhiều điều giống nhau : tỉ như cả hai bên cùng có trí khôn, cùng có ý chí, cùng có sự tự-do như nhau... cùng có mắt mũi, tay chân, cùng tóc, có lông mày lông mi, lông chân như nhau. Lý luận thay !

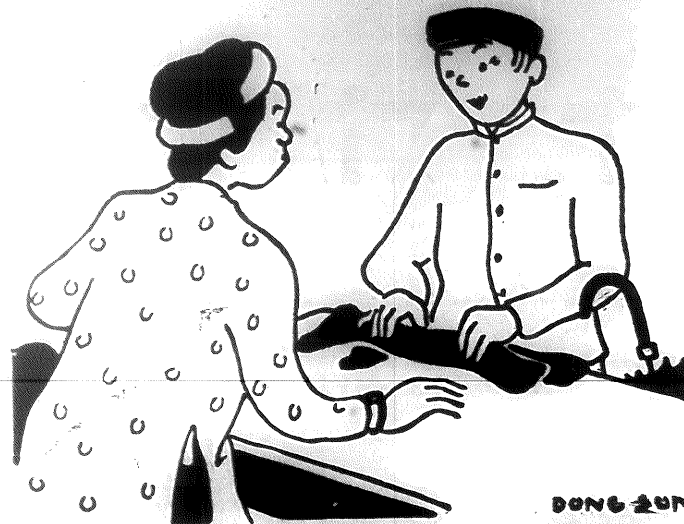
Nhưng dân ông được cái đặc-biệt là có sức khỏe về xác — tuy nhiều đàn bà khỏe hơn đàn ông — mà đàn bà khỏe về tùy nào. Trời đất ơi ! cụ Hoàng-tăng-Bi ơi ! món bi tân của cụ, ông Liễu-Nam cướp mất rồi !

Sau cùng ông kết-luận rằng : « Bởi dân ông đàn bà cùng được tự-do về tâm-lý như nhau cho nên người đàn ông không nên quá-lam dụng cái quyền làm người đàn ông như là một cái vô-lực ràng buộc người phải theo mà phải biết cái quyền ấy chỉ có giá-trị khi mình dùng mà có suy đến cái trách-nhiệm mình đối với người đàn bà của mình vậy ».

Gi mà nhiều minh thế ! Ai hiểu được thì hiểu, không hiểu được thì đừng hiểu. Ông Liễu-Nam chỉ viết cho ông Liễu-Nam hiểu thôi mà vãi !

TỰ - LY

A RA THẾ !



Có hàng — Kia bác bảo lấy tất màu da chân cơ mà. Sao bây giờ lại lấy màu đen.

Khách — Có không biết... bà chủ tôi là... tây đen !

(T. Hải)

Kiểu nhà lỏi tới-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vẽ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để ta các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NUẬN - ỚC
TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
= (Gặp trường Thờ-Dục) =

Cần nhiều Đại-tý để ban chiếu in hoa hồng thật nhiều cho hãng

“Impérial Jene”

Thơ gửi về : 125, Rue de France, NAMDINH

Bản Hãng bán đủ các thứ chiếu in tân thời

<https://tieulun.hopto.org>

Kể từ 12 Juillet này Công-ty Rượu Vạn-Vân sẽ công-hiến bà con một thứ rượu do Công-ty Vạn-Vân nấu theo lối cổ của các cụ.

Các Ngài dùng rượu ấy sẽ được vừa ý.

Thi vui cười

Của N.B.H. Thái-hà-Lý

Muốn được nhiều người đề ý đến.

Vợ - Thái cáo không giống thiên hạ là nào!

Chồng - Sao?
Vợ - Vì tôi đi ra đường thì bao nhiêu người đề ý, dóm nom, mà về nhà, thì mình lại lẩn tránh, thối ơ quá.

Chồng - Mày chỉ nói ngoài! ai người ta thêm nhìn mày.

Vợ - Nếu không lẩn, thì cứ thử sẽ biết.

Chồng bằng lòng, rồi theo vợ ra phố. Chồng đi sau để thử xem có nhiều người nhìn vợ không, quả nhiên ai cũng nhìn, vợ mình chăm-chấp, những người đi qua rồi còn ngoai cò nhìn theo. Chồng thích chí lắm, đưa vợ về chiều chuộng rất mực và không cho ra khỏi nhà một mình.

Hai mươi năm sau, một hôm vợ hỏi chồng:

- Nay ông có biết là sao ngày trước nhiều người đề ý tôi tôi không?

Chồng - Tại đó ấy, bà đang trẻ trung, đẹp dễ chứ gì?

Vợ - Không phải, lại tôi ra đường, trông thấy ai tôi cũng nhìn người ta, là tôi ra và lấy lại cái đầu.

Của S.L. Hanoi

La-vơ là gì?

Trong lớp đồng-ân, thầy giáo hỏi học trò những bài đã học.

Thầy giáo - Lave là gì?

Học trò - Lave là giặt dĩa.

Thầy giáo - Je lave les vêtements là gì?

Học trò - Tôi giặt... quần áo a.

Thầy giáo - Ma mère lave ma tête là gì?

Học trò - Mẹ tôi giặt đầu cho tôi.

Thầy giáo - Hic, nói lạo. Lave đây là gì?

Học trò - Me tôi giặt đầu cho tôi.

Thầy giáo - Mu sœur lave ma figure là gì?

Học trò - Chị tôi... giặt cái mặt... a quên... chỉ tôi gọi cái mặt cho tôi a....

Của P.T.M. Mao-khê

I. - Có họ.

Hai bác lẽ đi chơi, bác họ hỏi bác kìa:

- Các người dân bà vừa chào bác có lẽ có họ với bác phải không?

- Các đi đã hân... đây là chú người ra cũ, chồng thứ hai, của người vợ bà tôi.

II. - Quen mồm.

Một nhà kim hoàn chuyên bán đồng hồ,

giữa ngày giờ chồng cho con gái, thường

khoe với các thân thích nhà gái, nào là

cháu khôn ngoan, khéo léo, lần-tiền rồi

dâng tri nói luôn « tôi xin bảo hành năm

năm ».

III. - Cách-tri.

Trở Tý hôm qua học cách-tri về sự

chồng mât. Ông Tý muốn cho cháu hiểu

rõ ràng, giởng nghĩa rằng:



« Khi nào người ta lên cao quá át phải chóng mặt rồi ngã ».

Chiều hôm ấy, bà Tý tiếp một vị khách người cao lớn và hỏi đầu Tý đứng nghiêm nghĩa khách một lúc rồi nói:

- Tôi chắc ông người cao quá, bao nhiêu tấc ông bị chóng mặt mà rụng cả, nên đầu ông không rõ tấc.

Của H.T.D. Vinh

Giấu đầu, hở đuôi.

Chủ nhà - Mây mưa có thói già lừng ấy không?

Đứa ở - Dạ, thật.

Chủ nhà - Nếu vậy, để tao lại hỏi họ xem.

Đứa ở - Dạ, để con lại dặn dũ.

Của B.L. Huế

I. - Con hỏi cha.

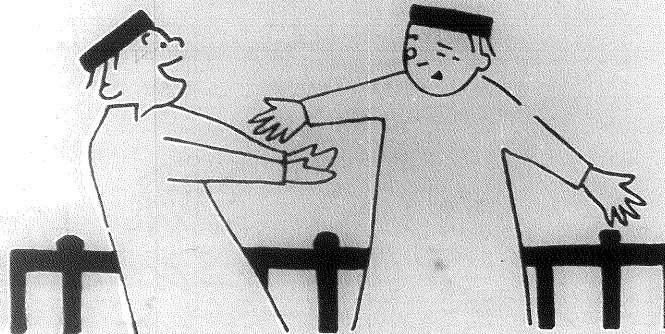
Con - Trên mặt trăng có núi và đá lờm-chờm như dưới địa-cầu không ba?

Cha - Chắc có con a.

Con - Thế thì kết mặt trăng khuyết, núi và đá lờm-chờm ấy rơi ở đâu ba?

Tranh dịch thi số 67

NÓI KHOÁC GẶP NHAU



- Anh a. ao nhà tôi làm cá quá, chỉ rẽ nước là bắt được ngay.
- Cũng chưa bằng ao nhà tôi - Phải « rẽ cá » ra mới được nước kia đây.
(T. Hải)

Của N.T.H. Thái-hà-Lý

I. - Thấy nào, tớ ấy.

Chú - Nhỏ, sáng mai phải đánh trâu

lao từ năm giờ rưỡi?

Nhỏ - Vâng, nhưng thầy làm ơn bầm

chương gọi con.

II. - Ngớ-ngẩn.

Chú - Nhỏ, đem gửi cái thư này cho tao

Hỏi ai hỏi của ai gửi thì báo rằng không

biết nhé?

Nhỏ - Nhưng nếu không ai hỏi thì làm

thế nào?

Của N.C. Hải-dương

Giấc mộng quý.

Sau hôm nay bác rõ nông mà đánh bạc

gọi đầu thế?

Bác tính thế này rõ khổ tôi không, tôi

ngay có bạc thua, cảnh bà dũa, một cảnh

tiền với không có. Mỗi khi nghĩ đến đồng

tiền kho khăn những lúc này mà thêm

đêm qua tôi ngủ, nằm mê thấy được một

người mỹ-nhân đề ý đến. Tôi nghĩ ý vậy

trên thì mỹ-nhân sẵn lòng nhận lời ngay.

Đương lúc mỹ-nhân mở ví tiền tiền đêm

chào cho tôi, thì vợ tôi nó vào nó đánh

thực tôi đây thì nó có giết tôi không?

Thề-lệ cuộc thi vui cười
và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 30 giêng.

Tổng số chiều ngang 12 phần tây, chiều cao

đó 10 phần.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà

bán-báo xét là hay nhất.

Thi thường về 5 số 50, 60, 70, 80, 90

a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sáu: đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Bán-báo sẽ gửi cho những người được thưởng

một cái phiếu tay sách và còn bằng kẻ các thứ

sách tây, nam của một tiền sách, thì các bạn

sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu

lại phiếu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy

giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đo cũng được

miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về

phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi

lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười
Danh sách

Có P.T.Q. Cap Saint-Jacques: 2 bài.

Ô.Ô. K. Tao Port Japonais Faifoo: 1

tranh - N.T.H. Chine Thát-khê: 4

tranh - N.T.H. N.Ch. Thượng-cốc: 3 bài

- T.V.Q. Orléans Hanoi: 1 tranh -

N.N. Cuivre Hải-dương: 1 bài - D.V.

H. Cathédrale Hanoi: 5 bài - L.K.N.

Vinh-Thái Hanoi: 2 tranh - V.T.M.

Dupuis Hanoi: 2 bài - Đài-mây: 3 bài

- L.H.K. Tân-thị Hưng-yên: 2 bài, 4

tranh - V.V.D. Bovet Hanoi: 3 bài -

N.H.T. Phú-diên Nghệ-an: 2 bài -

Đại-lực Huế: 10 bài - T.H.D. Foch

Vinh: 2 bài - H.V.T. Pavillons Noirs

Hanoi: 5 bài - L.D.Q. Coton Hanoi: 1

bài - P.T.M. Mao-khê: 4 bài - Sý-

long: 3 bài - N.D.T. Hanoi: 3 bài.

Peintures GECKO

PHUNG-NHU-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THĂNG-LONG

MẤY NĂM TRỜI

Bấy lâu bà con đã quen dùng dầu Khuyển-Diệp mà phòng bệnh, trị bệnh. Bà

dầu Khuyển-Diệp bán ra càng ngày càng mạnh, chỉ vì càng lâu bà con càng

nghe biết rằng dầu Khuyển-Diệp công-hiệu rõ-ràng, tiếng tăm xứng đáng.

Mà Khuyển-Diệp không thể là dầu xấu được, vì nếu là không hay, không tốt, không

hiệu công-hiệu, thì hiệu Khuyển-Diệp làm sao mà càng ngày càng mở-mang thêm

cho được. Bà con cũng rõ: sau cái ngày phát-đại của Khuyển-Diệp, biết bao là thứ

dầu khác ra đời, cốt ý tranh với Khuyển-Diệp, thứ tên này, thứ chất kia, mà rồi lần-

lượt thứ chết trước thứ chết sau, vì chỉ được bà con dùng làm một đôi dạo thôi.

Dầu Khuyển-Diệp lại được không biết bao nhiêu là phần thưởng to trong các

cước Đấu-xảo lớn, lại được sở Phấn-Chất của nhà-nước nhận là dầu thật tốt, thời

bà con tin dùng Khuyển-Diệp chính là

TIN ĐÚNG
DÙNG NHÂM

lắm vậy.

M. VIÊN-ĐỆ
Bến-Ngư - Huế

Dầu Hồi-Thiên, chất măng-tà, một thứ nước, một thứ dầu, cũng dùng trị bệnh

dầu Đa-Cô, dầu xức tót thơm mùi bông sứ.

<https://nieulun.hopto.org>

Truyện-ngắn

HẤT BÁO⁽¹⁾

Của KHAI-HUNG

Sáng hôm ấy các con đường đưa tới Đồng-dăng rất có vẻ náo-nhiệt. Đón ông, đón bà con gái ở các vùng chung quanh tập nập nhộn-nhip đến chợ vì hôm ấy nhằm ngày phiên chợ Đồng-dăng.

Đang đi về-oải, lười biếng, người Thở đi rải rác, hoặc từng bọn bốn, năm người, êm-đềm, yên-lặng dật bước như những cái bóng nhẹ-nhàng lướt trên con đường đã trắng. Họ vẫn quần áo màu lam, chít khăn vuông bay khăn quần màu lam, cái dây họ vắt trên vai cũng màu lam: xa trông, những vệt xanh thẫm ấy in lên màu xanh tươi các đôi làn cân, giống như bức tranh phong cảnh vẽ trong các đồ sứ men lạn.

Đi sen lắn với bọn Thở, người Annam trông khác hẳn, khác từ y phục màu nâu và màu trắng, cho chí cử chỉ lạnh lện và ngôn ngữ hoạt bát. Họ đi thành từng bọn, luôn luôn bóng lon, cười đùa. Có khi họ quay lại nói với bọn Thở hoặc bằng tiếng Thở hoặc bằng tiếng Annam.

Trên con đường từ ga vào chợ cũng đi với những người ở Lạng-son lên, Văn-Thanh và Trọng-Giao có vẻ vui thích lắm. Vì lần này là lần đầu hai chàng được gặp những người Thở, người Nùng, nên rất chú ý xem xét họ, tò-mò nghe họ nói chuyện với nhau, tuy hai chàng không hiểu lấy một chữ, Văn-Thanh bảo Trọng-Giao:

— Tiếng họ như tiếng Tàu. Có lẽ họ là người Tàu dời xưa di-cư sang ta.

Trọng-Giao đáp:

— Không phải, anh ngắm kỹ mà xem, họ giống Annam hơn giống Tàu.

Văn-Thanh cười:

— Chẳng biết họ giống Tàu hay giống Annam, nhưng chỉ biết họ xấu mà thôi. Người thời nạng-nề, chân tay thời to, nước da thời xanh bủng, xám xỉ. Trước tôi cứ nghe tiếng con gái Thở đẹp, nhưng nay thời thật tôi thất vọng. Từ hôm tôi tới Lạng-son đến hôm nay chưa từng gặp một cô nào gọi là sạch nước cân.

Lúc ấy hai người vừa đi chỗ ngã ba có mấy người khách ngồi cân gạo ở sau một dãy cân bàn, thì trông thấy chợ.

Chợ cũng khá đông, song không ồn-ào như những chợ dưới Trung-châu là vì người Thở rất yên lặng, nói năng rất dịu-dàng, đến nỗi khi họ cãi nhau mà ta vẫn tưởng họ bàn luận ôn-tôn về một việc gì.

Một quang cảnh khiến hai người cười rộ: hai bên vệ đường, lối đi vào chợ, hai dãy các cái Thở đứng thẳng, tay hai người đỡ đỡ nhau, như hai hàng lính đứng chờ quan Nguyên-soái đi diêm bình. Trước mặt mỗi người có một cái dây xanh mở miệng trong đựng đầy lá, mận, đào...

Văn-Thanh đương mãi cười thì Trọng-Giao bấm tay bảo:

— Kia! Anh trông, tình không?

Văn-Thanh nhìn theo ngón tay bạn trỏ, thì... bỗng im bất, ngay người nhìn một cô Thở, đứng sau cái tay nải dao. Cô người mềm-mại, dong-dòng cao. Nhất là chân tay cô, vừa nhỏ, vừa xinh thì lại không giống chân tay vừa to, vừa thô của các bạn đồng chúng với cô một chút nào. Tóc cô vấn lắn ở dưới cái vành khăn xanh lại càng phân biệt cô với các cô khác đầu đội khăn vuông. Cái áo xanh tã rộng, dài ngang đùi che ngoài cái quần rộng ống buồng chằm mắt cá cũng làm tôn vẻ dài các của cô. Còn như cái nước da trắng mịn, cặp mắt to đen láy, cặp môi tươi thắm và đôi lông mày thanh tú vòng bán nguyệt thì thực không có thể khiến ai cho cô là thuộc giống Thở nữa.

Văn-Thanh lại gần hỏi mua đào, và hỏi giá. Có mồm mỉm cười, nói

Cô Thở đứng bên thấy Văn-Thanh hỏi mãi mà cô kia không trả lời thì có ý gắt háo cô ta những gì, hai chàng chẳng rõ. Cô kia nghe bạn cứ chỉ mỉm cười, cúi đầu không đáp. Văn-Thanh thì thóp là mấy câu tiếng thổ mình vừa nói cô kia đã hiểu. Chàng liền hỏi cô thông-ngôn xem tên cô ấy là gì. Cô đáp:

— Tên cô ấy là Hoàng-thị-Cang.

— Cô ấy họ Hoàng à? Là nhỉ!

Cô kia cười:

— Có gì lạ!

— Trên Thở cũng có họ Hoàng à?

Rồi Văn-Thanh quay lại cô Hoàng-thị-Cang nói nốt một câu trong hồn câu học được, câu mà chàng cho là quan hệ nhất:

— Noong đây slao lai. Có dịp noong lại! (3)

Cô Cang ngược mắt nhìn Thanh một cách rất tinh tú, rồi nói gì sẽ về với cô đứng bên. Cô này thông ngôn lại:

— Cô ấy mời hai ông mua cho vài



tiếng Thở với một cô ngồi bên cạnh, rồi cô này cũng mồm mỉm cười, thông ngôn lại rằng:

— Cô ấy bảo cô ấy không biết tiếng kinh.

Sau khi đã mặc cả thành giá với cô thông ngôn là ba xu một chục thì hai chàng đưa cho mỗi cô một cái khăn tay nhỏ gói dao nhỏ. Văn-Thanh đứng ngay người ngắm nghĩa hai bàn tay xinh xắn nhắt dao bỏ vào trong khăn... Bỗng chàng mở túi lấy ra quyền sỏ con doc mấy câu hỏi mà người bồi hàng com vừa dạy chàng hôm qua.

— Noong ki bi lai? (2)

Cô Thở mỉm cười cúi đầu không đáp. Chàng lại hỏi:

— Noong giu cử? (3)

Cô thở vẫn im lặng, khiến chàng ngờ rằng người bồi đã dạy chàng mấy câu láo lếu, vô nghĩa. Song chàng cũng hỏi gượng một câu nữa:

— Noong hử có nui bản dui. Bản noong quây lai mi? (4)

chục đào nữa đây.

— Vàng, xin mua. Mà tôi mua cả hai đây, các cô có bằng lòng bán không?

— Sao lại không bằng lòng!

Câu nói rất có ý nhị của cô Thở lảu lỉnh khiến hai chàng cười khanh khách. Trọng-Giao bản:

— Hay thế này này! Chúng tôi mua cả hai đây đây, rồi các cô đưa chúng tôi về làng. Chúng tôi chỉ muốn khảo sát phong tục làng Thở chứ không có ý gì khác đâu.

Văn-Thanh lấy làm lạ, vì cô Cang không hiểu tiếng kinh, mà nghe Trọng-Giao nói tới đây cô lại mỉm cười một cách ngờ vực. Hay vì cô thấy chàng cứ dăm dăm nhìn cô.

Hai cô bạn bạc cùng nhau một hồi rồi cô biết tiếng kinh hỏi Trọng-Giao:

— Các ông định giá bao nhiêu? Văn-Thanh đỡ lời, đáp:

— Hai cô muốn lấy bao nhiêu, chúng tôi cũng giá.

Cô mỉm cười:

— Bầy hào nhe?

— Vàng, bầy hào!

Song hai cô Thở lại cùng nhau bàn luận một hồi lâu. Rồi cô thông-ngôn quay lại nói với hai người:

— Làng chúng em ở xa lắm.

— Na cũng được, chúng tôi đi được.

Cô bẽn lẽn sẽ nói:

— Thôi! Chúng em chịu thôi! Họ cười chết!

Đứng đấy mãi, hai chàng cũng ngượng, nhất là lại thấy bao nhiêu cặp mắt dăm-dăm nhìn cả về phía mình đứng, hai chàng liền gãi đầu chào hai cô Thở rồi rời đi nơi khác.

Văn-Thanh và Trọng-Giao đi quanh chợ một vòng. Nhưng Văn-Thanh trong lòng áy náy, chẳng xem gì, chỉ luôn luôn nhắc bạn quay lại chỗ mấy cô bán đào.

Khi về tới chỗ cũ, hai chàng ngơ ngác nhìn khắp mọi nơi đều không thấy hai cô bán đào đâu cả. Hỏi những người đứng đấy thì họ nói hai cô vào xem chợ.

Hai chàng lại quay vào chợ một lần nữa, đi lúng kập mọi nơi vẫn không thấy hai cô đâu, cả ở chung quanh bán phân-thân là nơi các cô Thở thích đến nhất cũng vậy.

Thất vọng, hai anh em buồn rầu lững thững trên con đường từ chợ ra ga, bỗng đến chỗ rẽ ra đường Nam-quan, hai chàng nghe có tiếng cười trong trẻo ở bên một cái suối nhỏ, nước chảy róc rách. Cúi xuống coi thì hai cô Thở đương đứng rửa chân, ngược mắt nhìn lên trên đường.

Văn-Thanh mừng quýnh đi vội xuống suối khiến hai cô sợ hãi vùng tề chạy lên, ào vào trong đám bụi rậm. Văn-Thanh nói to:

— Noong hử có mừ bản dui!

— Chịu thôi! xa lắm!

Họ là câu trả lời của cô Hoàng-thị-Cang. Chàng kinh ngạc trách:

— Có biết tiếng kinh mà giấu chúng tôi nhe!

Cô cười:

— Không! Em có biết tiếng kinh đâu!

Văn-Thanh cũng cười, hỏi lại:

— Vậy cô đương nói tiếng gì đấy?

— Em có biết tiếng kinh đâu. Em chỉ nói được tiếng thổ thôi.

Hai cô vắt tay nải lên vai, thoàn thoắt trên đường, hai cái nón thổ nhỏ bằng tre đan như hai cái mẹt con vùi cao lác lư trên đầu trông rất hay hay. Thanh dục Giao rào bước theo sau gọi với:

— Hai cô đi thông thả cho chúng tôi theo với.

Hai dịp người khách trả lời lại, rồi bốn người cùng nhau rào bước về làng cô Hoàng-thị-Cang.

(Còn nữa)

KHAI-HUNG

(1) Đường-xoắn

(2) Có bao nhiêu tuổi

(3) Có ở đâu?

(4) Có đưa tôi về làng với. Làng cô có ở xa lắm không?

(5) Có em đẹp lắm! Tôi yêu cô em lắm!

Nhà giống rặng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giống rặng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm rặng cho là khó đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

<https://tieulun.hopto.org>

SAU KHI CHẾT

Lắm người thật là rở-rại ngông-cường, những muốn mình đặc-biệt khác thường. Đó chỉ là họ muốn phò chương hãnh-diện, muốn cho danh tiếng mình được lừng-lẫy để lợi dụng cái danh tiếng đó.

Nhưng thật không hiểu được tại sao lắm người sau khi chết đi lại muốn người ta nhắc-nhóm đến mình mãi mãi. Lắm người để lại những cái chúc-thư-lý-ký, rở-rại, lố bịch hết chỗ nói. Những thứ chúc-thư lý-ký-khỏi ấy nhiều lắm, kể không xiết, đây chỉ xin trích ra một vài thí dụ.

Ở Hồng-Mao, một nhà tư-bản để lại cả một cái gia-tài linh ba mươi triệu quan cho 12 con ngựa chạy thì của ông ta. Hội chăm nom súc vật nhận chăn nuôi những con ngựa này, rất lấy làm khó khăn mà tiêu thụ cho hết món tiền lời hàng năm của món tiền khổng-lô ấy.

Một người Anh kia chết đi, để của lại cho con và cháu, nhưng bất chúng trong 20 năm, không được hút thuốc, uống rượu và trũng đầu.

Một người Anh khác vừa chết đầu năm 1932, truyền cho con cháu phải bỏ vào sông ông ta, trước khi đem chôn, cái sọ con mèo quý của ông tên là Tom-Tit, chết từ năm 1895.

Con cháu theo lời mà thừa-hành cái ý-kiến ngông-ngĩnh ấy, nhưng tìm ra cái sọ mèo kia không phải là một việc dễ.

Lại trong một tờ chúc-thư của một người Anh nọ chết đi để lại một cái gia-tài rất lớn, có một khoản riêng rất là lủng như sau :

« Vợ tôi và các con tôi, muốn được hưởng gia-tài của tôi thì xuất đời không được ăn gan ngỗng và nhất là các giống cua, tôm, nếu không có tang chứng chắc chắn là những giống ấy đã bị giết một cách chính đáng và ít đau đớn nhất ».

Giết lợn thì người ta đã dùng cách đánh tê bằng điện, còn giết ngỗng và cua, tôm thì chưa biết bao giờ mới dùng đến thuốc mê.

Một người Ba-Lan để chúc-thư lại bắt phải đặt máy vô-tuyến-diện vào quan tài, đội mũ nghe lên trên đầu, cầm điều hút thuốc vào mồm với năm cán thuốc lá để bên cạnh mình và một cái yo-yo. Nếu anh chàng này chết ở trong nhà diên thì không lấy gì làm lạ, nhưng nào anh ta có diên rõ gì đâu.

Một bà già kia ở Lyon, để lại cho người thầy thuốc của bà để đến ơn công trông nom thuốc thang một tờ chúc-thư rất có ý nhị :

Di sản để cả trong một cái hòm

(Xem cột 4)



VĂN TẾ

PHONG-HÓA TUẦN-BÁO

VIẾNG

■ ANNAM TAP-CHÍ ■

Ngày 12 tháng năm dư năm Quý-dậu :

Ngu-hữu là Phong-hóa Tuần-báo đứng trước linh-vị Annam Tap-chí, hậm-hực mà than rằng :

Đỉnh non Tân mây đen mù-mịt, quần báng tang lạng-lẽ ấu-sầu (1). Giải sông Đà nước sấm lờ-lờ, cuộn giống lệ rớt rì buồn-bã (2). Than như không mà khóc cũng như không.

Im cũng giờ mà nói ra cũng giờ.

Nhớ bạn xưa :

Giấy trắng mực đen, Nhà không tiếng cá, Dưng tiêu-nghịch văn-chương dặt Bức, kẻ sinh-nhai khen đã có công thay !

Lấy đại-danh Tap-chí nước Nam, tuyên chủ-nghĩa thực đà to truyện quá !

Duy-trì đạo-đức, dương Đông kích Tây.

Bồi bổ văn-minh, dung Âu, hợp Á. Nhồi độc giả năm pho kinh cổ, nhai lại chỉ hồ, giả đã, rõ cơ-quan tiên-thủ giết lủi.

Ru quốc dân hai hồ thơ sáu, mớ-màng tiên, cuộn trời, trắng, khiên niên thiếu liên-miên bá-lã.

Ơi kim nê cổ, đã từng phen năm dưới ngựa Phan-Khôi.

Ghét cột chèo cưỡi, còn nhớ trận vượt rầu hăm Phong-Hóa.

Dằng-dai như đĩa dối, chết đi sống lại bao lần.

Siêu-bạt tựa vệt trời, nay đó mai đây mấy thừa.

Hơn bảy, tám năm lán-lóc, khi Hà-thành, khi Nam-dịnh ng่อม trăm ấy, veo nghìn khác, than ôi, thua vẫn hoàn thua :

Nón ba mươi tháng vật-vờ, hết Hàng-lọng đến Hàng khoai, thay dạng nọ đổi hình kia, ngán nỗi khá không thấy khá

Về vang thay ra nghìn rười sớ in. Hân-hạnh lắm được một trân độc-giã

Cứ tưởng tạm ngơi ít bữa, lấy đà dưỡng sức, cho qua thời kinh-tế lung-lay.

Nào hay đánh giấc nghìn thu, bất tiếng im hơi, chẳng thoát nạn lý-tài trắc-trở.

Hay là ngán trần tục, viết văn không kẻ hiểu, luống uống công phu.

Cho nên tháng thiên-dương, tái bản để Trời xem, cho cao phẩm giá.

Than ôi !

Cùng làng ngôn luận, tán cừu đôi đường.

Nửa kiếp kinh doanh, âm dương hai ngã.

Bàng khuâng luống sót sa lòng.

Tưởng nhớ thêm ngao-ngán đa.

Vừa đó nào ta đây bạn đó, điều phải chẳng còn rủa bút luận bàn.

Mà bây giờ kẻ khuất người còn, thơ chưa chất biết cùng ai xướng họa.

Thối! chẳng may mồng phân, ngán đời.

Song nay đã yên mồ, đẹp má.

Ngu-hữu gọi là lẽ mọn vì-thường : Rượu lấu một bầu, trứng tươi hai quả.

Mực nường vài con, sò huyết một tá.

Bạn có khôn thiêng. Xin về chứng quả.

Thượng hưởng.

TỬ MỠ

1. 2 — Đỉnh non Tân mây giời man mác, giải sông Đà bọt nước lênh-bênh (Thư Tân-Đà).

to, theo như trong tờ chúc-thư, về về phần người thầy thuốc đã trông nom cho ba ta. Mở hòm ra xem thì ra là những lọ thuốc lấy theo đơn của người thầy thuốc đó mà trong khoảng ngoài 10 năm nay vẫn nát chắt, không suy-suyễn.

Một người Mỹ nọ không được khôn khéo bằng ba kia, nhưng lại có lòng tích oán hơn. Chàng nghiên nạng thuốc lá và rất quý em gái.

Vợ chàng thì trái lại, rất ghét em chồng mà ghét từ nhất là thuốc lá.

Muốn báo thù, chàng để gia-tai tại cho vợ những bất phải cùng em gái mình ăn ở với nhau xuất đời và hút mỗi ngày, trước mặt một người làm chứng, ít ra năm điếu si ga.

Thiệt tưởng lúc sống làm điều lành mà lúc chết tha thứ cho kẻ đã ăn ở với mình có hơn không?

T. X. M. lược dịch

ĐỒ BÁC VẠN TUÊ

— Hôm nay coi tiên-sinh có vẻ buồn, tiên-sinh đã có điều gì nghĩ-nghĩ thế, cho đệ biết mấy.

— Chao ôi! Ngải tinh vui sao được mà chả buồn. « Văn-minh Đông-Á trời thấu sạch, này buổi luân-thường đảo ngược đư ». Than ôi, nước bốn nghìn năm, dân hăm nhăm triệu, mà giám hỏi đã ai làm được điều gì chưa? Chẳng qua chỉ đời lốt văn-minh mà nạt lãn nhau sảng, thực là đầu trâu mặt ngựa sòng sao một đoàn... Đời phen nghĩ đến mà chán ngán vô cùng, nghĩ mà xấu hổ với nước Niêm-La là nước láng giềng với ta.

— Thừa tiên-sinh, canh tồ-tôm đem qua tiên-sinh phật tài chứ?

— Phật tài! ừ! bảo ngài thế? Tồ-tôm thua, sau soay ra đánh bắt cũng lại thua. Nghĩ giận thật sao phải canh đèn lạ. Vừa tồ-tôm vừa bất tinh thua gần mất một đỉnh đấy.

— Á, nếu vậy thì đồ bác vạn vạn tuế.

— Ô hay, ông này dễ diên chắc, sao ông lại chúc mừng ngợ-ngần thế?

— Tiên-sinh tha lỗi cho. Nếu hôm qua tiên-sinh không thua thì hôm nay làm gì có tư-tướng thương đến nói giống thế.

N. C.

Chủ hiệu Siêu - Hoa phải về Tàu?

Vì việc buôn bán không ai coi sóc được, nên muốn bán lại cửa hàng lấy một giá rất rẻ, và truyền lại hết nghề làm má gương, kính cho thật thành thạo, hay muốn mua ít nhiều hàng hóa trong hiệu cũng bán.

Bất cứ giờ nào ai muốn hỏi han gì hay mua bán gì cũng có người trực tiếp.

SIÊU-HOA

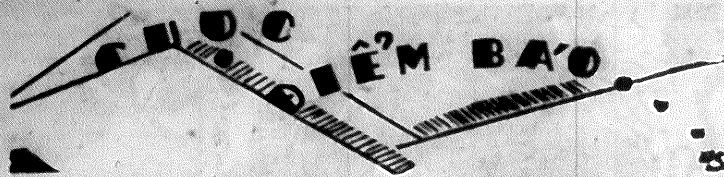
50, Rue des Pipes, Hanoï

THẦN THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
DON LÊN
HÀNG NGANG
Số 8 HANOI

Chemisette de tennis
Rất đẹp, rất bền
Áo cài khuy. 1\$20
Có fermeture métallique. . . 1.70
Maillot d'athlétisme
Đồ tập thể-thao, hay mặc lót mình rất dượt mồ-hôi
Giá từ . . . 0\$30 đến 0\$55
Hiện dặt CỤ - CHUNG
100, Rue du Colon, Hanoi

TAN-THANH
ĐÓNG CHỮA VÀ BÀN
ĐỒ PHỤ TÙNG
XE TAY
Kiểu MỚI
GIÁNG BÉP
GIÁ RẺ

Mừng đầu Linh-bửu
Bà Nghè Nguyễn-mộng-Thạch, đại-lý đầu Linh-bửu & Kim-luồng Huế, có gửi tặng báo-hiệu một bài thơ, xin học-đồng ta đây để các bạn hàng thưởng-thức :
Này « Linh-bửu » của chị em ta,
Hóa-học văn-minh mới chế ra;
Nhóm góp mùi hương cây dừa nước,
Gây nên giống bán của riêng nhà;
Giá hàng nhẹ, dễ đường buôn bán,
Chứng bệnh nhiều, theo phép uống thoa.
Phẩm-vật tuy khinh, công-biên trọng,
Xin ai hãy nhớ hiệu Văn-Hòa.
Ngày mùng 7 tháng 4 năm Quý-dậu
Bà Nguyễn-mộng-Thạch
Kim-luồng
<https://tieu lun.hopto.org>



BÁO RẠNG... ĐỒNG

Các ngài đã trông thấy con mèo nó cắn đuôi nó bao giờ chưa?

Cái đuôi nó phe phẩy đung vào đầu nó, nó quay lại, nghe rằng: « meo » lên một tiếng, cắn lấy cái đuôi, rồi chồm vồn, lấy hai chân đứng trước tung đuôi lên, ném đuôi xuống, mà vẫn không biết là đuôi của mình.

Trong làng báo ta có tờ Rạng-Đồng mới thấy bóng mặt trời cũng có cái tính cách con mèo: cắn đuôi mình mà không biết.

Trang đầu báo ấy, ông Trúc-Định lấy giọng văn « con đực nhầy con con cái » (xin lỗi độc-giả, nhưng chỉ có lấy câu văn của ông Trúc-Định mới tả nổi được lối văn Trúc-Định) mà khép những người noi đến gái ban đêm: vào tội diêm-nhục con gái Hà-thành, xin trích ra đây mấy đoạn văn thơm tho của ông.

« Có hay gì một đàn chó sói nhầy nhụa chung quanh cái sắc đường hấp hối? »

« Cái ung mủ nó đương dục ngấm thối thối. Bối thuốc, nặn mủ, rồi bước nó lại. »

« Có hay gì mấy ngón tay cẩu nó ra, chỉ cốt để xem mủ hôi, thối thối rồi rước lũ ruồi, nhặng nó bay, nó đậu, nó hút làm khổ cực kẻ bệnh, như thân bị xử há dao? »

Thế mà cũng trang đầu ấy, ông Vũ-Bằng đang một bài tường thuật « một đêm trắng » (xin hiểu ngầm là sáng đêm) với năm bông hoa tàn (xin hiểu ngầm là gái ban đêm).

Nói đến gái ban đêm phải chăng là một việc đáng làm, sự đó chưa bàn vội. Đây Từ-Lý chỉ vạch những điều mâu-thuẫn của báo ấy.

Vậy ra theo ý ông Trúc-Định, thì ông Vũ-Bằng là « một con chó sói nhầy nhụa chung quanh cái sắc đường hấp hối », ông Vũ-Bằng đã « lấy mấy ngón tay cẩu cái ung mủ để xem thối thối, mủ hôi », đã rước « lũ ruồi, lũ nhặng nó bay, nó đậu, nó hút ». »

Trời đất ơi! ông Vũ-Bằng ơi! ông đã hả lòng chưa?

Cũng trong bài xã thuyết ấy, ông Trúc-Định lại còn mặt-sát những ai « không cần lo tới, quý hồ xu phụng theo cái sở thích của người đời, bán báo cho chạy, chạy như những ảnh

xuân cung, những tranh khoả thân, những sách hồi dâm. »

Vậy mà trang nhì, báo Rạng-Đồng vẽ bức tranh trai gái ôm nhau gần hai con chó ngủ... nhau, dưới lại chưa câu:

Chú mèo... mà chó cũng mèo.

Nếu thế ra ông Trúc-Định mặt sát báo Rạng-Đồng xu phụng theo sở thích của người đời mà vẽ những tranh hồi dâm ư?

Ông Trúc-Định thông-minh thế!

Báo cốt nhất là có một phương trâm nhất định: công việc ông Chủ-Nhiệm là ở đây. Ông Chủ-Nhiệm phải làm sao cho những bài đăng trên báo khỏi có ý tưởng trái ngược nhau: điều đó đến những người bấp bẹ làm báo cũng phải biết.

Ông Chủ-Nhiệm Nghiêm-xuân-Huyền ở đầu mà không lo tròn bốn phần, để cho bọn lâu la của mình cầm giáo, cầm khiên đánh nhau trước mặt mình, coi mình như đồ bị thịt vậy?

Thế thì rặng... cái gì? Tội mò-mò...

TỪ-LÝ

ÔNG VIỆT-CƯỜNG và XỨ-SỞ

Báo « Xứ sở annam » ra đời, vì tò-quốc, nhờ vua, nhờ các quan và nhờ nước Đại-Pháp đỡ đầu họ.

Ông Nguyễn-duy-Ninh, một nhà thể-thao đã từng giết giải quân quân về môn... diễn thuyết, một nhà làm báo đã từng gào thét ở nơi... « số trẻ » của báo Annam mới, vừa được tin báo « Xứ sở Annam » ra đời, tấm lòng ái-quốc rung động như quả ban lãn trên cỏ lúc bị đá, nên có viết một bài ngưỡng mộ đăng báo « Xứ sở Annam » như dưới:

« Tổ quốc ! »

« Cái tiếng quang-vinh và bi-kịch, in bằng chữ « vàng và máu » (xin đừng lẫn với truyện « vàng và máu » của Nguyễn-thế-Lữ, ở trên cổng mỗi lâu đài, dính thư đáng kính của nước ! »

« Cái tiếng đã từng vang trong những câu thơ bất hủ, như những thơ của Cô-nai-da (Corneille) hay của Vi-tô Hu-gô, của Đă-nông-đi-a (D'Annunzio) hay của Gô-đi (Goethe). »

« Vì nó, ta đã khổ hải, bởi nó ta sẽ nếm những cái vui sướng cực lực. »

Xin chiếu cổ Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

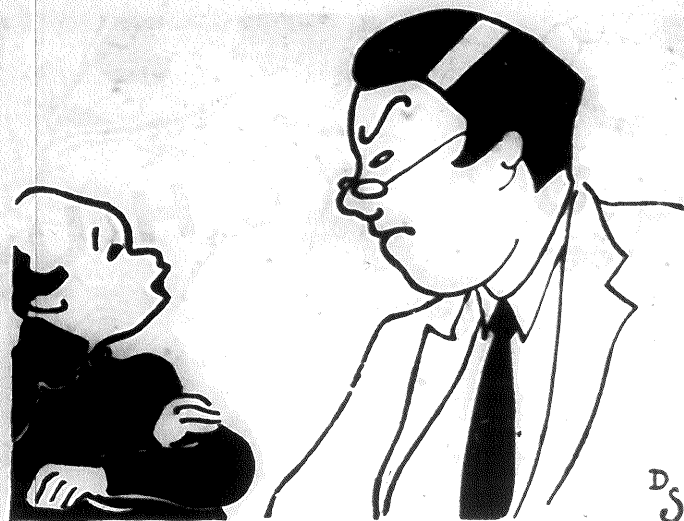
Tơ ta, tơ tàu và tơ gố — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thường lượng



Thầy — Lúc nào anh cũng nói lấp thề này à?

Trò — Th... thưa... th... thầy... kh... không a... chỉ... chỉ... lúc... nào con... con nói... thôi à!

Ta nên cổ truyền nó đẹp hơn và sáng hơn cho con cháu ta.

« Việt-Cường Nguyễn-duy-Ninh ».

Thật là sáng thay, đẹp thay, hùng hồn thay!

Nhưng có một sự lạ: bài này chính là bài quảng-cáo cho pháo hiệu Tường-kỳ, ông Phạm-lê-Bồng xin ông Ninh ở hiệu kem Ngọc-hồ trước ngày báo « Xứ sở Annam » ra đời. Khi báo này ra đời, ông Phạm-lê-Bồng không dùng nó để quảng-cáo cho pháo lại dùng nó để quảng-cáo cho « Xứ sở Annam » tưởng pháo với báo cũng như nhau. Ông Ninh không bằng lòng đăng lời cái chính trong báo Phi-duy (Essor). Nhưng đầu sao bài « tiếng kêu xứ sở » của ông Ninh trên đây cũng kêu như ông lệnh.

TỪ-LÝ

ÔNG PHẠM-GIA-LÂM và ÔNG TỪ-NGỌC-LIÊN

Ông Phạm-gia-Lâm bán thuốc hiệu Bích-Hạnh, riêng chuyên về nghề chữa bệnh lao nào mà vi-trùng trông thấy nhùng-nhục như bọ. Ông Từ-ngọc-Liên, bán thuốc lậu, chuyên riêng về nghề mở nhà xâm, hai ông cùng là hai thầy lang cùng có giá-trị như nhau.

Nhưng ông Phạm-gia-Lâm thường tự cao rằng chủ-trương được tờ báo Tân-Thanh. Quốc-dân đương giác ngộ ngon, ông còn tự hào rằng có thể khua cõng, đánh chiêng bắt thức dậy, để ông... thuốc.

Ông Từ-ngọc-Liên vẫn ân-hận rằng kem về ông Phạm-gia-Lâm, nên gần đây ông đã quả-quyết bỏ tiền ra xuất bản báo « Tiên-thuyết tuần san »... tặng bệnh nhân của ông.

Chắc ông nghĩ rằng: nếu bệnh nhân có đau đớn lắm, thì tờ báo ấy sẽ là một liều thuốc ngủ rất hay.

Vậy chúc cho ông chóng thành công.

TỪ-LÝ

TRUYỆN-VUI

Vương-Nhương và Nhong-Nhong

Một hôm con gái ông Viên-Tụy đi nắng về bỗng bị cảm, lên cơn sốt kịch liệt rồi mắc bệnh điên cuồng nói nhảm, nói nhảm suốt ngày...

Nhà cho đi mời thầy phù-thủy thì sau khi xem xét kỹ-càng, thầy truyền rằng bệnh-nhân bị thành ộp, phải thỉnh giá lên để kêu van.

Bên làng thuộc có xã Vồng là chân-dòng thuộc xưa nay, nhà ông Viên liền đem trâu cau mời sang ngồi đồng giúp.

Trống, mõ, thanh-la vừa lên tiếng, thầy phù-thủy vừa ẽ-a được mấy câu thì đầu xã Vồng đã đảo-lia, đảo-lia: thành thương nhà tin-chủ lâm.

Rồi thành cười khanh-khách... rồi thành phàn:

— Ta troàn cho chúng bay đã biết tay ta chưa?

Người nhà bệnh-nhân xúm-xít lay lấy, lay đề, suýt sa kêu khẩn, xin thành rù lòng thương. Thành lại phàn:

— Nay ta troàn cho biết: phải đem ngày vương-nhương và nhong-nhong ra dâng đương mà lời, thì ta sẽ tha cho.

Người nhà bệnh-nhân ngáy mặt nhìn nhau, không hiểu, hỏi lại thành thì thành gắt, nên sợ hãi phải im ngay, chờ khi thành thẳng đồng mới dám hỏi lại xã Vồng thì té ra thành là con ông cai Ngựa, cháu ông hương Vang, con rể ông lý Lễ, cháu rể cụ đồ Đống và cháu ngoại cụ tú Nhạng.

Thì ra thành kiềng tên.

KHAI-HƯNG

HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang gieo giống hạt văn-minh ở xứ này thì các Ngài hiền ngay nên ăn-học là cần, nên kể gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất tiện mà tìm nơi học đúng-dắn nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEUNET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-lộ Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhời yên-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giới bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tên là:

Lycée libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào Lầu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miến, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung-Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kể thi bằng tây (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng bản-xứ (CEEL, CEPFI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đũa ban Tú-tại và giấy đi đả các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở gần Hanoi, trong ra ba mặt phố Jules Ferry, Cathédrale, Lambiot trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cối um-tùm, có chỗ cho học-sinh ăn ở ngay trong trường thì học được yên-đĩnh. Các lớp nghỉ-hà có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày: 1^{er} Septembre lễ 7 giờ sáng. Ai học hay xin cuốn điện-lệ thì đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề: Monsieur le Directeur du Lycée libre Hong-Bang Hanoi.



F (T) Mai ngồi trên xe nghĩ ngợi buồn rầu chẳng biết đã qua những phố nào và đã đi tới đâu. Bỗng người kéo xe đặt xe xuống bên vệ đường, bảo Mai:

— Đến đình Thụy-khuê rồi, cô à!
Mai như tỉnh choàng thức giấc, mím cười lẳng lặng xuống xe trả tiền, rồi lững thững đi vào làng.

Về tới nhà gặp Diên bế con mình trong lòng đưa vòng. Mai mừng quỳnh, quên hẳn sự buồn rầu:

— Kia chị Diên! quý hóa quá! Chỉ lại thăm em có việc gì thế?

Diên mỉm cười, nhìn từ đầu tới chân Mai một cách rất tò mò, khiến Mai bẽn lẽn. Diên sẽ hỏi:

— Cảnh nào đây?

Mai cười đáp:

— Chỉ hỏi bộ cánh này... À, chị chưa biết nhỉ.

Diên chau mày, hơi có giọng gắt:

— Không, tôi hỏi chị đi với ai về kia?

Mai nghe lời bạn, mặt nóng bừng, toan cự lại, song chợt nghĩ ra, không muốn nhắc đến cái đời giang hồ của Diên nên lại thôi. Nàng chỉ dịu dàng bảo bạn:

— Không, chị à! Em đi làm kiểu-mẫu cho một nhà hội-họa về đây mà. Bộ cánh này là của Hoa-sĩ cho em.

Diên ngờ là Mai có ý giấu diếm nên cười lạnh-dạm sẽ bảo:

— Thế à?

Rồi Diên nói lảng sang chuyện khác ngay:

— À, tôi nhớ vụ em đi đăng kia có tý việc. Chị muốn vụ em báo nh ên tiền một tháng thế?

KHAI-HUNG soạn

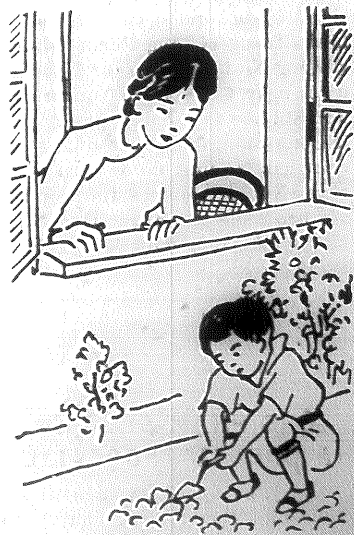
— Hai đồng đấy, chị à. Đồ này tôi bán phải đi làm kiểu-mẫu, nên phải mượn vụ.

— Thế cũng phải.

Rồi hai người lại lẳng yên, mỗi người nghĩ theo một ý tưởng riêng.

— Chị nghĩ điều gì thế, chị Diên?

Diên cười chua chát, rồi thông thả buồn rầu bảo bạn:



— Tôi nghĩ tới đời người giang hồ. Người giang hồ ấy xưa là con một nhà tử-tế trong bọn trung lưu.

« Một buổi chiều mùa xuân êm-ái bên giếng nước biếc trong veo, một trang công tử, đẹp trai, thông minh, đem lời đường mật cảm dỗ.

Tranh của Đông-Son

« Rồi cặp uyên-trung cùng nhau sống trong một cảnh thần tiên n ông ào... Rồi lúc tỉnh giấc mộng... Rồi lúc cặp uyên-trung chia rẽ... Trên sườn đồi vật dục cái khúc thịt, thời tha hồ mà lăn xuống nơi vực sâu hang thâm... Ghê lắm chị à!... Thâm lắm chị à! »

Mai dăm dăm nhìn Diên có vẻ thương mến, hai giọt nước mắt rung rinh, long lanh... Diên ngừng một lúc, lại nói:

— Những kẻ đã qua cái giấc nguy hiểm ấy khi đã tới đây vực ngược mắt trông lên thấy có kẻ sắp ngã thì đem lòng thương hại mà kêu to lên rằng: « Dừng lại! »

Bấy giờ người vũ em ở ngoài đi vào đưa cho Mai bức thư mà nói rằng:

— Thưa cô, có người đi xe đạp nói là người nhà ông Bạch-Hải bảo đưa cho cô cái thư này.

Mai lằng-lặng xé phong bì, ghé vào ánh đèn ló mù đứng xem, rồi buồn rầu bảo Diên:

— Chị à, thế một người đã ở sườn đồi giấc mà muốn không ngã có thể được không?

Diên lắc đầu:

— Khó lắm!... Nhưng thư của ai gửi cho chị thế?

— Đây chị xem.

Mai đưa bức thư cho Diên. Diên đỡ lấy rồi đưa Ai cho vũ bế. Thư vẫn tắt có mấy dòng:

Thưa cô,

Có là một trang diễm lệ, tôi là một nhà tài-tử. Chúng ta nên kết làm một đôi bạn trăm năm. Từ mai, xin cô

lại ở luôn đây tôi, tôi xin hết sức làm cho cô được sung sướng. Dù nhiều lần tôi định ngỏ lời với cô, nhưng đứng trước mặt cô, tôi cứ ngại ngại.

Người yêu cô,
BACH-HẢI

Đọc xong, Diên ngâm nghĩ:
— Bạch-Hải!... Có phải Bạch-Hải ở phố B... không?

Chính đây! Tôi làm kiểu mẫu cho ông ta.

Diên mỉm-mỉm cười:

— Hân ta đã bắt chị cô trần chưa?

Mai hai má đỏ bừng, hơi giận, sẽ đáp:

-- Không!

— Chưa đến lúc đấy! Tôi còn la gi anh chàng Bạch-Hải! Anh ta nuôi đây tôi gái, chỉ chọn đứa đẹp.

Mai gắt:

— Vậy chỉ cho ông Bạch-Hải nuôi tôi làm đây tớ, phải không?

Diên cười:

* — Không! Nhân-tình thì vẫn hơn đây tớ chứ, trừ khi đây tớ cũng là nhân-tình.

Mai bưng mặt khóc, Diên xin lỗi:

— Thôi xin lỗi chị, tôi lỡ lời...

Vậy đã có gì chưa? Đã có gì với nhau chưa?

Mai nức-nở thuật lại các chuyện cho Diên nghe, từ khi Minh ngỏ lời xin cưới làm vợ cho đến khi gặp Bạch-Hải hôn trộm ảnh mình. Diên nghe cảm động, kính phục bạn, thốt nhiên hỏi:

— Bức tranh vẽ đã xong chưa?

— Tôi trông thì hình như xong rồi, nhưng ông ta bảo phải đến hai tuần lễ nữa.

— Chỉ làm kiểu-mẫu được bao nhiêu lần rồi?

chuyên kẻ biến lối mới

ATDAR

77 RUE LAMBLLOT HANOI

thông hàng Mạnh gần hàng tôi

NHIỀU LỐI CHỮ MỚI

NHIỀU TAY VẼ KHÉO

CÓ NHÀ MỸ THUẬT TRÔNG NOM

CÓ NHẬN CẢ

sơn, vôi, làm buồng hoa, vẽ

Quảng cáo trang hoàng

cửa hàng và trong nhà

XIN QUÝ KHÁCH ĐẾN XEM KIỂU

CÓ DUNG QUẢ PHÂN ĐANH MÙ HIỀU

Purblanc

HỎI BIẾT LA TRẮNG, KHÔNG THỎI

TAY, KHÔNG MẠI VAI, KHÔNG HAY Ồ

CUỘC XÒ SỐ

Đã được quan Đốc-lý ngài duyệt-y

Từ khi bán-hiệu bản mỹ giá đặc-biệt (hai lần nút chơi bảo-hành một năm giá 1800) đã được nhiều ngài lại mua và bán khen. Vì cảm cái thịnh-tinh ấy nên bán-hiệu có làm một thứ quà biếu hàng cuộc Xò số: kẻ từ nay ngài nào mua mỹ cũng có phiếu rút Số. Số phiếu (Bon prime) chỉ có một nghìn cái thôi (1.000), bắt luận một tháng hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bán - hiệu mở số ngay không chi - hoãn gì cả.

Những số trúng như sau này:

Hạng nhất (cái xe đạp)	Đáng giá	40\$00
» Nhì 1 cái gương soi	»	10.00
» Ba 1 đồng hồ	»	5.00
» Tư cái khay khảm nhứt-bản	»	4.00
» Năm 1 đôi lọ nhứt-bản	»	2.50
» Sáu 1 bộ chén nhứt-bản	»	2.50
» Bảy 1 đôi gĩa Ba-ta	»	1.70
» Tám nửa tá mouthoir	»	1.20
» Chín 1 cái hộp sơn nhứt-bản	»	1.20
» Mười 1 cái bote bằng ngà	»	1.00

PHẠM-MẠNH-KHA

80, Phố hàng Bông, HÀ NỘI

Hay rất mực, thực là tài
Đúng không sai, ai cũng biết

Kính trình các liệt-quí chú-tôn biết rằng: Tôi là Thần-cốc-tử thấy tương Quảng-Đông học đạo chính-tông ở bên Trung-hoa, các tỉnh dân dần cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hà-lạc, và xem bát thầy các việc thuộc về âm-phân dương-trạch. Tôi hiện ở số nhà 40 phố hàng Bông-đem, Hanoi.

Các đạo học mà tôi đem ra công-biến liệt-quí đều là những môn lưu-truyền của tổ-tiên tôi chuyên-tâm nghiên-cứu đã từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được cổ-đáng Di-nhân truyền-thụ các phép nhiệm-mẫu, chân-tâm chỉ-điểm những nơi bên khố sông me, bảo rõ mọi điều tránh hung gặp cát, đoán ra một đời không sai. Ai muốn cầu việc hôn-nhân, gia-trạch, tử-tức hay là muốn cho buôn-bán phát-tài, công-danh quan-lộ, thọ-yếu cùng thông các văn-ban có thể chỉ-điểm hết cả, tôi đều có thể đoán trước được cả mười điều không sai một.

Nay kính bạch

Chủ-nhân: **THẦN-CỐC-TỬ**

<https://thienphoc.org>

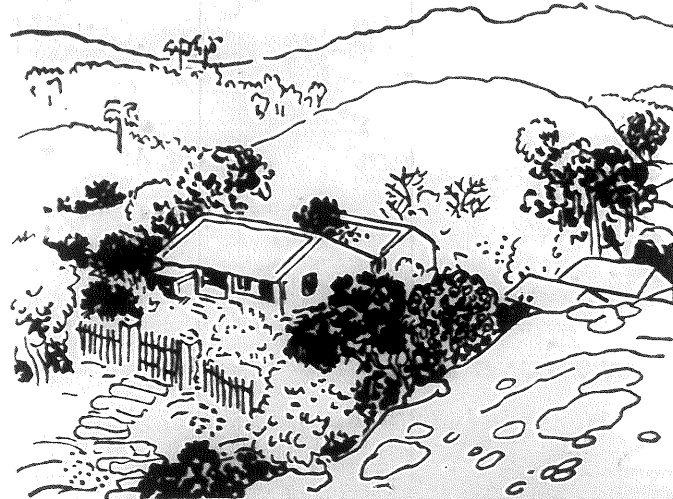
— Hai mươi hôm.
— Bạch-Hải trả tiền rồi chứ?
— Đấy! Ngày nào, ông ta trả tiền ngày ấy. Được tất cả bốn chục. Tôi muốn nhờ chị đem lại nộp hộ tiền thuốc ông đốc Minh.
— Diên gặt đi!
— Thôi! Cái đó đã có tôi. Hôm nọ hẳn biểu tôi hai chục, tôi không nhận, tôi bảo hẳn trừ vào tiền thuốc của cậu Huy.
— Nói dứt lời, Diên cười khanh khách. Mai thì cảm động quá, đứng thờ người ra, một lúc lâu mới sẽ bảo ban:
— Chị muốn tôi không ngã xuống góc thì chị nên giúp tôi việc này. Thế nào chị cũng nộp món tiền này cho.
— Diên ngẫm-ngẫm:
— Phải đấy!... Thôi cũng được!... Vậy chị đưa tiền đây tôi trả giúp.
Mai mở túi đưa cho Diên bốn tờ giấy một đồng, rồi hai người từ biệt nhau. Bà đến cổng. Diên còn quay lại dặn với bạn một câu:
— Thế này là hết nợ rồi đấy. Không cần tiền nữa, thì từ mai đừng đến nhà Bạch-Hải làm phiền nữa nhé!
— Cảm ơn chị... A, cậu Trọng bây giờ ở đâu rồi?
— Em Trọng làm thư-ký ở Vinh-Yên. Nó gửi lời về hỏi thăm chị và cậu Huy đấy.

PHẦN THỨ BA

XII. — Người xưa

Năm năm về sau.
Một nếp nhà ở chân đồi trong làng. Tru-mật, cách Phủ-thọ độ hơn một cây sô.
Bên cạnh cửa sô, một người đàn bà còn trẻ, còn đẹp ngồi mạng áo, thỉnh-thoảng lại ngưng tay thò đầu ra ngoài nhìn một thằng bé con đương cầm cái bay đào đất.
— Ài! Không được vậy đấy nữa! Đi rửa tay rồi ăn cơm chứ!... Cậu giáo sắp về rồi! Tao bảo không được, chớ tao mặc cậu cho đấy.
Thằng bé con sợ hãi, chạy lại gần kêu van:
— Ài lấy mẹ, mẹ đừng mặc cậu cho ài nhé!
— Ừ, thế đi rửa tay ngay... Cháu nước me lấy rồi, để ở thêm ấy.
Một lát sau, ài chạy vào giới hai tay khoe mẹ:
— Mẹ ơi! Tay ài sạch rồi, mẹ đừng mặc cậu cho ài nữa nhé!
Mai — vì người đàn bà ấy chính

là Mai — ôm lấy con hôn, nói nựng:
— Con tôi ngoan lắm!... Ài có yêu mẹ không?
— Ài hai tay quàng lấy cổ mẹ:
— Có chứ!
— Thế ài có yêu cậu Huy không?
— Có chứ!
— Ngoan lắm! Thế ài hôn mẹ cái thật kêu nào.
— Ài liền kéo đầu mẹ xuống hôn chụt hai bên má, rồi nũng-nịu:
— Mẹ cho phép ài đi đón cậu nhè?
— Không được, lổi ấy giặc mà có xe ô-tô hàng qua lại luôn. Con đứng ở cổng đón cậu cũng được.
— Mẹ bảo ông Hạnh đưa con đi... nhè mẹ nhè!
— Mai gặt:
— Ừ đấy! Ông muốn đi đâu thì đi.



Ài thấy mẹ gặt thì gục đầu vào lòng mẹ khóc:
— Mẹ không yêu con rồi.
— Thế sao mẹ bảo, con không nghe.
— Ài cười, lau nước mắt, thở-thở:
— Vâng thế con chỉ đứng cổng chờ cậu thôi nhè. Thế mẹ yêu con, mẹ đừng giận con nữa nhè!
— Mai không trả lời, ôm lấy con hôn lấy, hôn để.
— Khi ài đã ra cổng rồi, Mai xếp kim chỉ vào thùng khâu ngồi chờ em về.
— Năm năm trời, Mai theo em lên ở Phủ-thọ. Thời giờ thảnh thơi, đôi tưởng đến hồi ở Hanoi, như mới xảy ra mấy tháng trước. Mai lầm lẫm:
— Thế mà đã năm năm rồi!
— Từ ngày Mai và Huy lên Phủ-thọ tới nay, chưa hề một lần nào chị em

có về Hanoi, đầu tới kỳ nghỉ hè cũng vậy. Bốn người cùng nhau hưởng hạnh-phúc êm-đềm ở một nơi ăn dặt.
Ngày ấy sang ngày khác, tháng lại tháng, năm lại năm, cuộc đời vẫn không thay đổi. Ngày hai buổi Huy treo cái giắc dài lên tỉnh dạy học. Trong khi ấy thì Mai và ông Hạnh ở nhà trông nom cửa nhà và sửa soạn nấu ăn.
Chủ nhật được nghỉ thì hai chị em đưa ài lên đồi hay vào rừng, đem theo bánh tầy, và các món ăn, ở mãi đấy cho tới gần chiều mới về. Những hôm ấy thì không lần nào là Mai không nhớ đem các sách của em soạn để đọc. Rồi hai chị em bàn nhau hoặc thêm vào một vai đoạn, hoặc chữa lại một vai chỗ.

cảm-động, đã xóa bỏ sự âu-vẽm dịu-dàng nó in trong tâm trí Mai.
— A! cậu giáo đã về! Mẹ ơi! Cậu đã về!
Mai vui cười, ra cổng đón em. Ài phụng-phịu chạy lại bên mẹ, rơm rớm nước mắt:
— Mẹ ơi! cậu Huy giận con. Hôm nay cậu không hôn con.
— Mai đưa mắt nhìn em, thì nhận ra rằng Huy không được tươi tỉnh như mọi ngày, với hỏi:
— Em sao vậy?
— Huy gượng cười:
— Không, chị à.
— Mai không tin, hỏi luôn:
— Em có điều gì buồn thế?
— Không mà lại. Em có buồn đâu. Em đi về hơi mệt đấy thôi.
— Muốn làm cho chị không ngờ vực, Huy cúi xuống bế ài lên, vừa hôn vừa nói:
— Ài không ngoan rồi! chỉ làm cho mẹ buồn thôi.
— Ài được cậu ôm vui mừng, rồi từ từ thả tay vào túi áo Huy định lấy xu... bỗng nó giơ một tờ giấy xanh, gọi Mai:
— Mẹ ơi! Cậu có tờ giấy đẹp quá mẹ à.
— Thoảng trông thấy màu giấy viết thư và kiểu chữ trong thư, mặt Mai bỗng tái dần. Nàng đứng trơ vào tưởng như sợ ngã ngất đi.
— Huy vội đặt ài xuống đất, giắt lá thư bỏ vào túi, rồi chạy lại hỏi chị.
— Chị sao thế?
— Mai ấp úng:
— Em có điều gì giấu chị?...
— Không.
— Thế bức thư của ai gửi cho em đấy?
(Còn nữa)

KHAI-HƯNG

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời
Chắc bên gia cũng được hời...
Chỉ có hiệu AN-THÁI mới được sử dụng như xe « Verneuil » vì sau khi sử dụng tan biến hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bên hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lái xem qua sẽ rõ.
Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp.
Có 28 mẫu vải dùng để bọc nội, đồng trục và cát housse xe nhà và xe ô-tô.
Khẩu loại mới và cát housse xe ô-tô.
Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

TẠI LÀM SAO?

Có người ăn chậm tiêu, đầy hơi hay ợ, vàng da và đầy da bụng, có khi lại làm đau ở bụng dưới và có khi lại ho nữa? Là tại họ bị thiếu hụt hay vô-tính, sau khi còn rượu no say, chưa kịp tiêu-hóa, phóng sự ngay vào, hoặc bị bội lạnh, cho nên thành ra bệnh ấy, gọi chung là bệnh phong-tích. Ai có bệnh như thế, hoặc mới, hoặc đã lâu, cứ lui hiệu KIM-HƯNG ĐƯỢC-PHÔNG 104bis, Route de Hué (phố chợ Hôm) Hanoi, nhà bán thuốc lá và tìm-la có tiếng là vô-dịch, mà mua một gói thuốc phong-tích giá 0,50 thì thấy kiến hiệu ngay lập-tức

KIM-HƯNG ĐƯỢC-PHÔNG
104bis, Route de Hué, Hanoi

Ai cần tìm thấy chạy thuốc???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thuờ mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-sư là ông HUYA-GIA-NGU, chủ hiệu bảo-chế THIÊN-HOÀ-ĐUƠNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HUYA-GIA-NGU làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay; cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trong nghĩa khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bảo-chế THIÊN-HOÀ-ĐUƠNG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến lúc nào cũng được, không hạn giờ kháo và cũng không mất tiền nong chỉ cả. Còn thuốc của hiệu ông thì bảo-chế đúng pháp, tính giá phải chăng và một điều tối nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiệu ấy lại có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá; và những thuốc kinh-nghiệm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều kinh chủng-lũ, thuốc bạch đới (tục gọi là bệnh khí-hư), thuốc sản-hậu vãn vãn... Chả dám nói là hiệu-nghiệm như thần, nhưng thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy chúng bà con nên lưu-ý đến phòng lúc cần dùng.

Phạm-bá-Kong, tuần-phò hươ-tri.
Lê-huy-Trước, án-sát hươ-tri.
Cát-vân-Tấn, tri-phủ hươ-tri Vĩnh-yên.
Nguyễn-kim-Việt, tham-tá tòa kiểm-duyệt.
Bùi-dan-Quế, phán-sự Tòa-án Hanoi.
Nguyễn-xuân-Huy, thông-phán Thông-sứ Hanoi.
Trần-văn-Long, phán-sự Tòa-án Hanoi.
Lương-tân-Nguyên, Comonis Greffier Hanoi.
Đặng-trần-Cử, thông-phán Tòa-án Hanoi.
Nguyễn-văn-Hạnh, — id —
Nguyễn-huy-Quyển, — id —

Trần-hữu-Bình, thông-phán Tòa-án Hanoi.
Trần-hữu-Phượng, — id —
Lê-văn-Nguyên, Travaux Publics Hanoi.
Phạm-gia-Kiên, Agent technique Hanoi.
Lê-thuận-Khoái.
Tô-Mỹ, Hoàng-quang-Thịnh.
Tạ-dạ-Tur, 12 phố Bờ-Hồ Hanoi.
Lê-đình-Thang, đốc-học.
Nguyễn-gia-Phụng, Gouvernement Général Hanoi.
Lê-Đình, phán-sự tòa Điện-báo Hanoi.
Phạm-hữu-Ninh, đốc-học.

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ài bị chứng tê-thấp, nhức buổi gần vương, tê bì ngoài da, chân tay buồn ngủ thường khi đâm-dứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp biểu XONG-THÀNH là chong khơi, vì thuốc này hành khí-huyết, bỏ cần cốt trừ phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoại trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc hộp ngoài mỗi chai 0,300. Thuốc uống trong mỗi hộp 2,000.
Bản-hiệu có bán thuốc giáng-mai mỗi lọ 0,450.
Thuốc lặn mỗi lọ 0,450. Thuốc uống êm sofa chong khơi bệnh, ai mắc bệnh tính xin mời lái dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hóa hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tính nhưng còn nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Đường-khi bổ-thần hoàn là dứt hết nọc độc mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2,300. Ở xa mua thuốc viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué (đường 24 gian)

HANOI

<https://tieuikun.hopto.org>

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Hội đồng cải cách họp ngày 17.6.

Huế — Hôm 3.7. Hoàng-thượng đã duyệt ý những việc cải cách đem ra bàn luận tại hội đồng cải cách ngày 17.6.

1. Bộ luật hình mới do quan Cố-vấn Collet công bố Tư-pháp khởi thảo.

2. Việc sát-nhập hai bậc Sơ-học và Tiểu-học vào Nam-triều.

3. Nội rợng quyền cho Viện dân-biểu Bộ chức Thường-thư dân-biểu lập một hội đồng quản-trị thường-trực ở Huế do ông Nghi-trưởng chủ tịch.

4. Việc tuyển cử quan lại bằng cách thi.

5. Thể lệ tài chính và ngân-sách Nam-triều.

Hội đồng Bảo-hộ họp tại phủ Thống-sứ

Hanoi — Hội đồng Bảo-hộ họp kỳ vừa rồi có xét những việc: giảm thuế-thân năm 1933 cho một ít người đông thuế ở Hanoi, bỏ thuế việc đắp son đường Thái-bình-Hải-phong, việc sát-nhập thứ thuế người nghèo năm 1932 là 3.338p vào quỹ thành phố.

Về việc nhân công và các nhà thầu-khoản.

Hanoi — Quan Thống-sứ vừa thông-tư cho các nhà thầu-khoản, đại khái nói việc rút người làm và giảm tiền công trong lúc có nạn kinh-tế này có thể gây ra những cuộc xung-đột giữa các ông chủ với những người làm công.

Vậy muốn đề phòng những vụ ấy, các ông chủ thầu phải thông báo cho các nhà chuyên-trách mỗi khi có một việc chẳng lành sắp sửa xảy ra để liên việc giữ trật-tự.

Tuyển lính ta sang làm cảnh-sát ở Thượng-hải.

Quan Thống-sứ vừa thông-tư cho các quan đạo tỉnh về việc tuyển những lính khổ-đó và khổ-xanh mần khóa sang làm cảnh-sát ở Thượng-hải. Tuyển 60 người tất cả. Những người tình-v nguyện không được mang vợ con theo, vì ở đây không có đủ nhà cửa riêng cho họ.

Lương bổng các viên chức ngạch chuyên-môn bản xứ mới.

Theo nghị-định quan Toàn-quyền ngày 21-6-33 thì niên bổng của các Y-khoa bác-sĩ bổ làm

Đông-dương bác-sĩ tập sự là 1.200 đồng, Đông-dương y-sĩ tập sự và giáo-sư Cao-đẳng tiểu-học tập sự 720 đồng, Đông-dương dược-sĩ tập sự, Đông-dương thú-y tập sự, cán-sư nông-chánh và nông-lâm tập-sự 600 đồng.

Các viên-chức tập-sự các ngạch trên đó làm việc từ ngày 31.10.32 thì vẫn được hưởng ngạch lương cũ.

Đổi 8 cái án tử-hình ở Saigon.

Paris — Quan Tổng-chưởng thuộc địa Albert Sarraut yêu cầu đổi thi-hành tám cái án tử-hình ở Saigon và thi-hành loạt án-xá cho toàn các thuộc địa.

Một hội đồng yêu cầu tha chánh-trị phạm và bệnh-vực dân Đông-dương đã thành lập. Hội-viên rất đông, toàn là những người có danh trong học-giới, báo-giới và chánh-giới cả.

Hết hạn độc quyền rượu

Hạn độc quyền nấu rượu của hãng La Fontaine đã hết từ hôm 12.7.

Nhà nước không có số tiền lãi bán rượu lấy nữa, nhưng lấy tiền thuế đánh vào các chai rượu ra khỏi công-lò để bù vào: mỗi lít rượu là 45 xu.

Người ta tính ra phải bán đến ba báo một lít khi vào tay người dùng. Chính một vài công-ty cũng định bán theo giá này.

TIN TRUNG HOA

Phùng-ngọc-Tường điều binh kháng Nhật.

Bắc-binh — P. N. Tường hiện đang hết sức thực-bành việc kháng Nhật, đã phải thêm quân tiến sang phía đông, định đánh lấy lại Bảo-xương và Ba-luân.

Quân Mãn-châu định chiếm dứt Loan-dông.

Thiên-tân — Các đạo quân Mãn-châu nhờ có quân Nhật giúp sức nên vẫn chiếm giữ Loan-dông không chịu triệt về.

Cuộc Trung, Nhật đàm phán lần thứ hai.

Hắc-binh — Hiện tại Bắc-binh đã mở cuộc đàm phán thứ hai của 2 nước Trung, Nhật. Đại

sau khi hai bên bàn tính đại thể xong, sẽ mở kỳ hội-nghị để bàn các vấn-đề thu biến nguy-quản và việc tiến phòng.

Vấn-đề bang giao Nhật Nga càng ngày càng căng.

Nam-kinh — Về cái án ba người thuyền-chài Nhật bị quân Nga bắn chết, đôi bên đã mở cuộc giao-thiệp đàm phán, nhưng cũng không có kết-quả, vì bên nào cũng tranh lấy phần phải.

Nạn đói ở Bắc-Mãn

Cáp-nhi-tân — Xuất một giải Bắc-Mãn từ khi bị nạn lụt lớn năm ngoái đến giờ, nhân-dân bị đói khổ-sở lắm, thứ nhất là vùng Hải-luân và Tuy-bóa. Người ta phải bóc vỏ cây, đào rễ cây mà ăn, có khi phải ăn cả mùn cưa nữa.

Tin Anh

Mở-mang đường hàng không

Công-ty hàng không mới phát biểu mấy cái nghị-án, định mở-mang đường hàng không như sau:

1. Đường hàng không Luân-đôn — Gia-nã-đại dài 2.000 dặm Anh trước kia nghĩ mấy chỗ, nay đi luôn một mạch.

2. Đường Luân-đôn đến kinh thành nước Liên-bang tại Nam-phí-châu, trước bay 11 ngày, giờ rút lại 9 ngày.

3. Đường Luân-đôn sang Ấn-độ dài thêm đến 19.000 dặm.

Tin Nga

Ngư lôi đánh nước Nhật chạy sấn vào cửa bể nước Nga.

Mạc-tư-khoa — Vì ba người đánh cá Nhật vào phần bờ nước Nga bị quân Nga bắn chết, đại-sứ Nhật ở Nga đã thân đến kháng nghị tại bộ ngoại-giao Nga, yêu cầu đem ngư-lôi đánh đến điều tra tại nơi xảy ra việc ấy, nhưng chính-phủ Nga không nghe.

Thì mấy hôm sau đã thấy một chiếc ngư-lôi đánh Nhật chạy sấn vào phần bờ nước Nga và sai thủy binh lên bờ đi tra xét những nơi xảy ra việc đó.

Tin Nhật

Kế hoạch di-dân sang Mãn-châu của Nhật.

Chính-phủ Nhật đương tru-trong về vấn-đề di-dân sang Mãn-châu.

Người Nhật đã lập ra bộ « di-dân xã-hội ». Cách thức di-dân sang Mãn-châu hiện giờ đang cương lấy mỗi năm người làm một đơn-vị, tổng số định là 10 vạn nhà, cả thảy 50 vạn người, chia làm kỳ hạn 10 năm hay 15 năm đi sang Mãn-châu cho đủ số.

Hiện giờ tại Jap-nhĩ-tân, Phụng-thiên, Long-chùa-linh và Hùng-nhạc-thành đã có lập ra các sở « huấn-luyện di-dân ».

Người Nhật bài Anh.

Nhật đã tổ-chức cuộc vận-động bài Anh, lấy cớ rằng nước Anh đã đánh thuế nặng hàng Nhật ở Ấn-độ.

T. X. M.

Mấy lời phân-trân

Hồng-Quang ở Hải-phong vẫn về tranh và viết bài đăng P. H. không phải là Hồng-Quang trong truyện « Hồng-Quang thất vọng ».

Cuộc xô-sô C. S. A.

hoãn đến 24 Décembre 1933

Hanoi. — Cuộc xô-sô C.S.A. đang lễ mở vào ngày 12 Juillet thì nay hoãn đến 24 Décembre 1933 vì còn nhiều về chưa bàn được.

Giới thiệu sách mới

Bản báo vừa mới nhận được:

1) Quyển **Mặt chỉ của Nhật-Hoàng** số 1. Vũ-công-Đình dịch thuật. Nguyễn-Gy xuất-bản, giá bán 1 xu.

2) Quyển « Những thời kỳ trong-dại của nước Việt-Nam trong lúc hời oán » của Henri le Graucade do T.F. và P.V. dịch.

Sách dày 238 trang, có nhiều hình ảnh.

Vậy xin giới-thiệu cùng độc-gia Phong-Hoa.

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

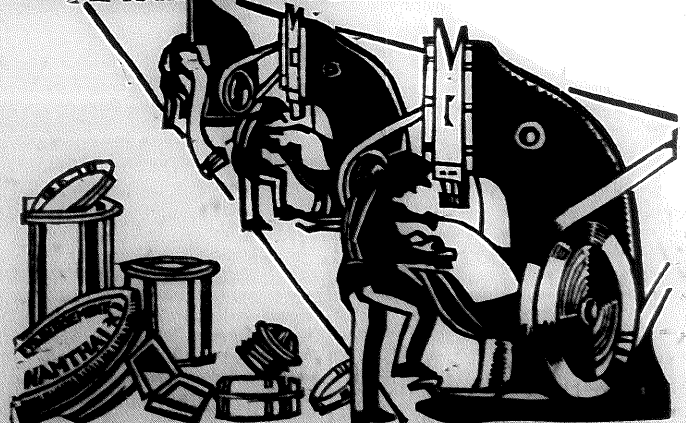
25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Công hiệu trong 72 giờ

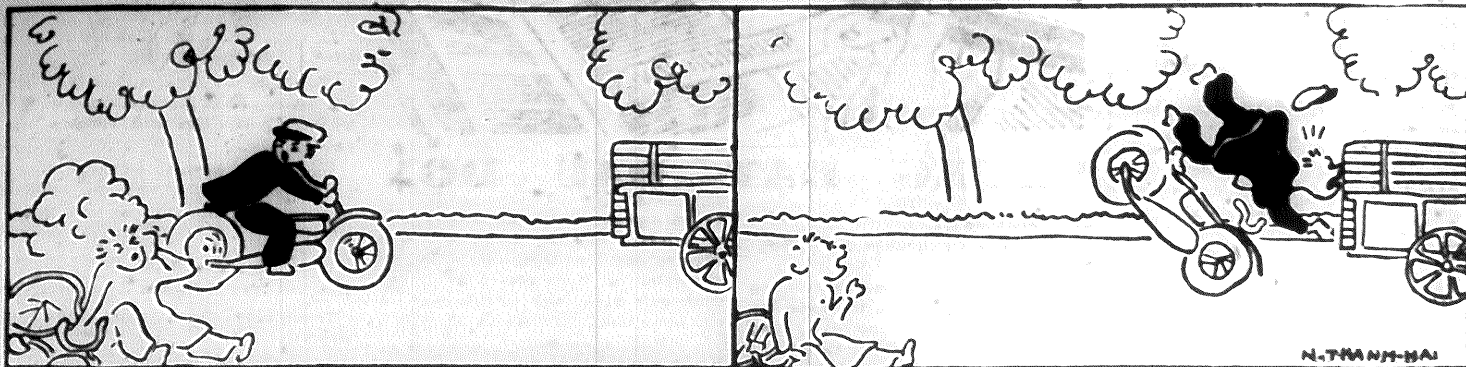
Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, 78 phố Hàng-Gai Hanoi, mới phát minh ra được môn thuốc **CAI-NHA-PHIÊN** rất thần kỳ, bất cứ nghiện nặng, nghiện nhẹ, mới nghiện hay đã lâu, chỉ chữa ba ngày là bỏ hẳn được thuốc phiện, có nhân chữa khoán, nếu không bỏ được không lấy tiền, ai muốn hiểu rõ cách chữa và cách uống thuốc thế nào, thì cứ gửi thư cho nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** mà lấy quyển sách « **NHÂN-BẠN YÊN-HÀ** » về xem sẽ rõ thực là môn thuốc hay nhất hoàn-cầu, nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** nghiên-cứu ra được phương thuốc này thực là một phương thuốc cấp-cứu rất thiết thời cho xã-hội Việt-Nam ngày nay, và rất may cho khách làng chơi muốn bỏ nha-phiện vậy.

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**
78, Phố Hàng Gai, 78
HANOI

Namthai



Các nhà đóng đồ hộp, như thuốc, sữa, dầu, súp, sơn tây, v. v. Muốn cho tinh xảo đúng như hàng Âu Mỹ xin chú ý đến nhà máy Nam-Thái ngộ Nam-Thái (Khánh-Hoa) ở Hanoi chuyên chế tạo các thứ hộp, nắp chai, đủ mọi kiểu tối tân bằng kim khí.



1. - Người đi xe bình-bịch mắng người đi xe đạp: Ai bảo! đi không nhìn về đằng trước, dễ dẫm nổi...

2. - ...dẫm vào xe bò!

CUỘC DU LỊCH

H. N. - L. S. - L. S. - Đ. Đ. - Đ. Đ. - L. S. - L. S. - H. N.

(Phóng sự khởi hành về dân Thổ)



Bầu rượu túi thơ, kèm thêm hai cái vé (cái bảo vật thứ ba này cần nhất) rồi chúng tôi lên xe hoả Hanoi - Lang-Son.

Các ga ga ga ga ga ga — Đến ga Từ-sơn nhờ ngay đến truyền danh vợ dẫu ở báo Đông-pháp. Đến ga Bắc-ninh thì ba: đầu nóng như bình như nấu. Đi khỏi ga Đáp-cầu thì quả nhiên xe lửa phải qua một cái cầu thật. Ga Les Pins là một cái ga không có cây thông nào. Ga Kép làm mình sợ nhờ đến cô đào Lan ở Khâm-thiên. Ga Phố-vị là một cái ga vô vị mà phố cũng vô vị nốt. Đến ga Lang-lắc, xe lửa lằng-lắc, hành khách chóng mặt. Đến ga Đồng-mô lo hồi hộp... nhưng may không gặp ông Đặng-phúc-Thông.

Phong cảnh — Phong cảnh thì toàn là núi đất, chỗ thì trông ngo, chỗ thì trông lưa lổ. Có khi giữa sườn đồi cỏ mọc xanh um có lẫn vào một ruộng ngô; có khi cả đồi đồi cỏ hoang, chỉ duy trên cao tít gần đỉnh đồi có một thửa ruộng. Nói tóm lại các ruộng không có chỗ ở nhất định. Ông Thổ ông ấy đặt đầu là ruộng phải nằm đây (y như các cô con gái Annam). Ý chừng ông Thổ (thổ đây là người Thổ chứ không phải ông Thổ-công) một buổi sáng dậy, vác cuốc lên đồi, đi tìm đất trồng trọt. Đến chỗ nào ông ấy thấy hứng chí là ông ấy cuốc.

Một cảnh nên thơ — Ai chưa được trông những cái đồi đất đỏ

trồng lúa lổ thì chưa được xem một cảnh đáng nên thơ. Tôi xin lấy một thí dụ để tả cái cảnh nên thơ đó: đồi đất đỏ trông thật không khác gì đầu những đứa trẻ con chốc lờ bời đơn xa đỏ rực, còn những cây lúa giống như tóc mọc lơ - lơ trên những cái đầu chốc lờ ấy.

Phong tục dân Thổ — Điều thứ nhất ta nên nhận xét là dân Thổ không có đạo Khổng, điều thứ hai là họ đi không che ô, mà điều thứ ba nên nhận xét nữa là họ nói tiếng Thổ mà nếu họ biết tiếng Kinh thì họ cũng nói tiếng Kinh. Nói tóm lại chẳng cần nhận xét cũng biết được thế. Tôi xin nhận rằng khảo sát về phong tục như vậy thì mơ hồ, ngờ ngẩn quá, nhưng khảo sát về Thổ, hẳn không ngờ ngẩn thì e không đúng sự thực.

Nhà ở — Nhà ở của người Thổ phần nhiều có hai tầng. Chủ nhà ở tầng trên, còn tầng dưới thì cho thuê. Nhưng từ xưa tới nay không có ai thuê, nên họ dành cho mấy con lợn, mười con gà, vài con bò ở thuê tạm. Những con vật này ở đây không phải trả tiền nhà, nhưng cứ mỗi tháng ông chủ nhà lại bắt một anh lợn hay một anh bò đem ra chợ bán để lấy tiền trả tiền nhà cho những con khác.

Còn chỗ ở của họ thì cũng sạch sẽ như buồng ngủ những người nhà giàu Annam, nghĩa là bàn thêu vô cùng. Chỗ đáng để kê bàn ăn thì họ làm bếp thời nấu và buồng ngủ của họ thì ở chỗ đáng dùng để nấu bếp. Những chum vai đựng nước ăn, nước rửa thì họ để cả trong nhà, ý chừng họ nghĩ rằng nếu để ở ngoài sợ mưa ướt chẳng?

Chắc có người hỏi: họ ở tầng trên thì chắc phải có thang lên. Ai nghĩ được thế thật đã tỏ ra là mình thông-minh lắm. Quả có thang thật! Nhưng thang của họ dựng thẳng đứng để cho ai muốn lên bằng thang

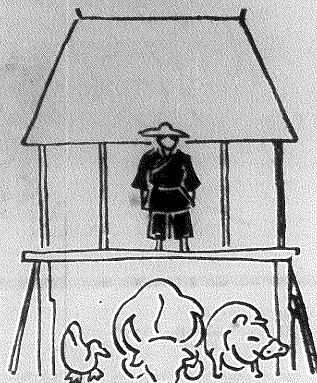
thì phải leo, phải bò, phải đánh đu mới lên được.

Y phục — Quần áo thì lạ lắm, toàn một màu lam. Hồi ra mới biết là họ bắt chước các tiểu thư tàn thời ở Hanoi.

Ô đối với người Thổ là một thứ đồ trang sức. Khi nào trời nắng to hoặc trời mưa rào, thì họ cụp lại để treo ở sau lưng.

Thông thương — Chúng tôi thấy một người Thổ bán đào, đào to mà đẹp lắm. Chúng tôi muốn mua 100 quả trả bốn hào, anh ta nhất định không bán, kêu trả rẻ. Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi:

— Thế một xu ba quả, bán không?
Anh ta giờ bần tay lên, cau lông mày lại như đem hết nghị-lực mà nghĩ ngợi, anh ta tính lầm bầm trong mồm một lúc, rồi nói:



— Vâng, bán ông một xu ba quả. Thế rồi tôi cứ mua từng xu một, cứ đưa một xu lại lấy ba quả, khi mua được 102 quả phải trả hết có 34 xu (tôi tính chắc không sai). Tôi thương anh bán đào, bảo:

— Này bác, 100 quả bốn hào bác không bán, bây giờ tôi mua 102 quả có 34 xu, bác biết thiệt chưa?

Anh Thổ nhìn tôi, mỉm cười nói:

— Vâng, nhưng ông đã mất công đếm mệt.

Thương chính — Vùng này nhiều nhà đoan lăm. Ai qua là phải đứng lại để lính nhà đoan khám; họ khám kỹ lắm: khám từ đây dao cho đến thũng mẩn, sợ có thuốc phiện lâu giấu chằng.

Có một người xách cái lồng vịt đi qua, lính đoan gọi dặt lại để khám. Một người Thổ, không biết vì khó chịu hay vì ngựa mồm, nói to:

— Này bác xách vịt, bác quay trở lại để ông ấy khám xem vịt dục hay vịt cái!

Bọn Thổ biết tiếng kinh cười ồ, còn anh chàng nói câu đó cầm đầu chạy vào rừng biến mất.

Về Hanoi — Khi về, chúng tôi có ý nhìn ra ngoài xem đến đâu thì hết dân Thổ ở. Thỉnh thoảng chúng tôi lại nói:

— Đây đây còn người Thổ.
— Còn người Thổ.
— Còn người Thổ.

Trông lúc chúng tôi nói với nhau như vậy thì có một ông bán quần áo Annam ngồi ghế trước mặt nhìn chúng tôi mỉm cười có vẻ bí mật.

Xe gần đến Phủ-lạng-thương, chúng tôi nhìn ra, thấy trên ruộng toàn người mặc quần áo nâu, bảo nhau:

— Đến đây thật hết người Thổ. Bói cũng không ra nữa.

Ông ngồi trước mặt chúng tôi, lúc bấy giờ mới cất tiếng nói:

— Thưa hai ông, hai ông cứ chịu khó bói còn ra... Mù là căn tay. (Chính tôi là người Thổ.)

NHẬT-LINH

GIÚP ĐỠ NHAU

Ông A và ông B chưa quen biết nhau, cùng đi một chuyến tàu, cùng ngồi một toa.

Ông A phân-nan: « Thế mới rày, thuốc là có mà diêm thì không ».

Ông B — Thế thì hay lắm. Tôi lại có diêm mà quên thuốc là. Vậy trong khi đi tàu, chúng ta có thể giúp đỡ lẫn nhau được.

N. V.
Hanoi

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỐI CỐ

KIẾN-TRÚC-SU'
ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiềm-nhà.

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN, MỰC TÀU,
TOÀN THÂN HOẶC BÁN THÂN CHỈ CỐ:

2\$90 (ảnh bìa 50x60)

Có nhận gửi lãnh hóa giao ngân. Ở xa xin gửi ảnh về cho

M. TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH

OFFICE INDOCHINOIS DU TRÁI
81, Route Mandarine, 81 — HANOI

<https://tieulun.hopto.org>

VỀ KHÔNG GIỐNG

Ông bà **THAM-TAM** đưa vẽ ảnh chuyên-thuần, đã muốn trở về lại bắt vẽ thật giống! Vì vậy mà đưa ảnh cho ai vẽ cũng không được vừa lòng.

Một hôm gặp ông **PHÂN-THÂN** cũng phân-mán về việc vẽ chuyên-thuần.

Phân-Thân bảo: Hai bức từ nay bỏ cái lối « kéo » ấy đi thôi vẽ được vừa lòng...

Vì có **3500** mà lại được vừa giống vừa đẹp — chẳng thể, cứ đem ngay lại **NHẬT-NAM THƯ-QUÁN**, 101 phố hàng Gai, chủ biên ấy đã học trường Mỹ-Nghệ, lại 10 năm giúp việc vẽ tại nhà « La Perle », cho nên vẽ rất khéo...

Này thử xem: khổ giấy 50 x 60 vẽ cả người hay nửa người bằng mực tàu hay bằng chì cũng chỉ có **3500**. Ở đó vẽ đủ thuốc, sơn v.v. mà lại bằng theo linh-hóa trao-ngân. Vay gửi ảnh, thơ hoặc mandat chỉ để như vậy.

«NHẬT-NAM THƯ-QUÁN»
104 HÀNG GAI HÀ NỘI

vẽ được thật giống

Mãn nguyệt khai hoa

là quảng-cáo thứ **RƯỢU CHỒI HOA-KỲ** tốt nhất để Quý-bà, Quý-cô khi sinh nở xong, xoa khắp chân tay, mình mẩy luôn trong một cử, đã đỡ phải nằm than mà không lo bị cảm phong hàn từ bại nữa.

Hộp nhỏ 140 grs. : **0\$50**
Hộp nhỏ 75 : **0\$30**

Bến kỳ **Mãn-nguyệt** khai-hoa nên trở một vài hộp để khi sinh nở có sẵn mà xoa ngay thì tốt lắm, không thuốc nào bằng.

Có bán lẻ ở hiệu to các tỉnh.

NAM-TÂN
84, Phố Bonnal, Kaiphong
Bán buôn và bán lẻ

NHA THÍ-NGHIỆM

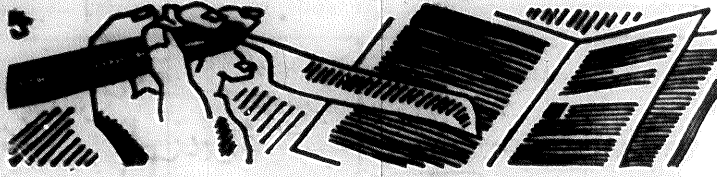
BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc **Lê-huy-Phách** làm thuốc đã lâu năm đạt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (tắt nặn) bắt cứ mổ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve hết-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bổ ngũ-tang từ 1-2 p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nâng đèn đầu, uống thuốc của bản-biểu cũng không khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn bồi điều gì định theo timbre 0p05 gửi lại ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách linh-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và nãudat xin để:

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin



NHỮNG HẠT ĐÀU ĐON

Can-dảm đây!

Trong bài « Một tụi chán đời » (Đồng-Phương số 864):

Sau khi đã thông ma bọn đàn ông chán đời đi tự-tử và chỉ trích các bạn đồng-nghệp cũ « kéo » cho tụi ấy hàng « cột báo ». Tào-Tử viết tiếp theo:

Tôi đối với bọn người này (đã chết rồi, không đáng thương, chỉ đáng trách, đáng phết cho mấy roi).

Thì ai bảo ông thương! Thì ai bảo ông trách. Nhưng còn phết cho mấy roi thì tôi xin can.

Không nên « can-dảm » quá như thế! người ta chết rồi mà!

và trái ngược với từ tâm. Vay ra đàn sài lang của ông Trúc-Đĩnh có từ tâm đây, trừ ông Trúc-Đĩnh dùng lối chữ nhỏ « chữ tác đánh chữ tội! Chữ ngộ đánh chữ quả », chữ từ tâm đánh ra chữ nhảm tam.

Khỏe chơi tuyệt cú.

Trích ở bài xã-thuyết « Chơi » của Tân-Thanh số 68:

Ồ! đây những khỏe chơi tuyệt cú của làng chơi là đó!

Khỏe chơi tuyệt cú thì hẳn là khỏe chơi của các bài thơ bốn câu!

Lại chữ nhỏ.

Cũng trong bài ấy:

Toàn thể quốc-dân đều đồng bệnh tương liên thế này cả thì biết bao giờ mới theo lên đường quang minh chính đại được.

Nếu biết đồng bệnh tương liên thì còn khá đấy. Chỉ sợ mấy chữ nhỏ quên ấy lại cũng đồng bệnh với chữ « tuyệt cú » trên kia, nghĩa là chẳng có nghĩa chỉ ở đoạn văn này mà chỉ đặt vào đây cho nó có chữ nhỏ để lờ đời mà thôi.

Thi-sĩ hay nhà kỹ-nghệ.

Trích Thực-Nghiệp Dân-Báo số 96 trong bài xã-thuyết Độc quyền:

Con gì lạ thế?

Trích trong bài xã-thuyết Rạng-Đông số 2:

Họ chỉ là những con hy-sinh đem quay trong lò tinh dục.

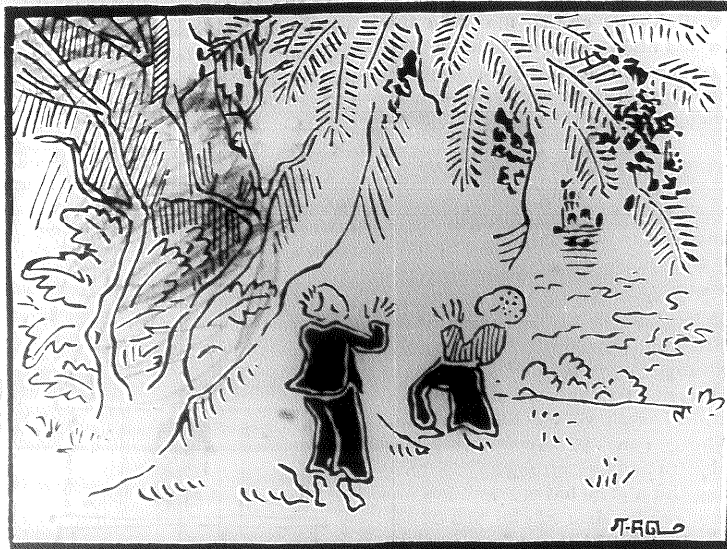
Con hy-sinh là con gì thế? Mà quay được trong cái lò tinh dục? Chim, cá, hay lợn?

Sài lang có từ tâm!

Cũng trong bài ấy:

Khôn như đàn sài lang nào có chủ nhân tâm, lấy dăm-dục làm đầu đề...

Nhân tâm thì hẳn là lòng tàn-nhân



Nghệ tiếng ve « lê nhè » trên cây me tây, mấy cậu bé hết sức tìm tòi để bắt mà không thấy.

(các bạn tìm dùm hộ)

Hôm nay 12 Juillet đã là ngày mãn hạn từ hợp đồng độc quyền rượu mà chính, phụ kỳ với công-ty La Fontaine.

Từ nay về trước một mình nhà La Fontaine giữ độc-quyền?

Vậy thì dễ thương con cháu thi-sĩ tác giả những cuốn thơ ngụ ngôn về thế kỷ thứ 17, nay làm chủ công-ty nấu rượu chẳng?

Song cũng chả sao! lần Fontaine với La Fontaine thì chỉ như lần Mai-du-Lân với Đồng-kim-Lân! có can hệ gì mấy!

Đĩa xôi hay đun xôi?

Trong mục « Đĩa xôi chưa chín » Phụ Bêp viết:

Cu đồ Chiêu* đã gọi sự học là « Xôi kinh nẫu sừ » Đưa vào đó ta có thể xem những bài báo, những quyển sách như là những đĩa xôi, những chén chè đã nấu rồi, ăn dùng lần rồi bắt chước Phong-Hóa đem ra đun cho độc-giữ dùng.

Cu đồ Chiêu nói: « Xôi kinh nẫu sừ » thì chữ xôi đây là đun xôi. Mà đĩa xôi của Phụ Bêp thì lại là đĩa gạo nếp luộc hay hấp. Vậy thì dựa vào đó thế nào được? Và dựa vào đó là dựa vào đâu.

Tiền đầu bắt lợi mất rồi, chủ phụ bênh ơ! Công việc của chủ là lượm « những hạt xôi chưa chín khô tiêu » mà đĩa xôi thứ nhất của chủ đã « sũng sượng » quá lắm rồi! Thôi mau mau gọi bêp chỉnh ra thôi!

NHẬT-DAO-CẠO

Cuộc mua vui của báo

Phong-Hóa

Tìm câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây độc-giả có thể đọc thấy những tiếng (mỗi) hoặc những âm-thanh (sons, syllables) ghép thành một câu văn quốc-ngữ.

Vậy là câu gì đó?



4

Giải nghĩa kỳ trước.

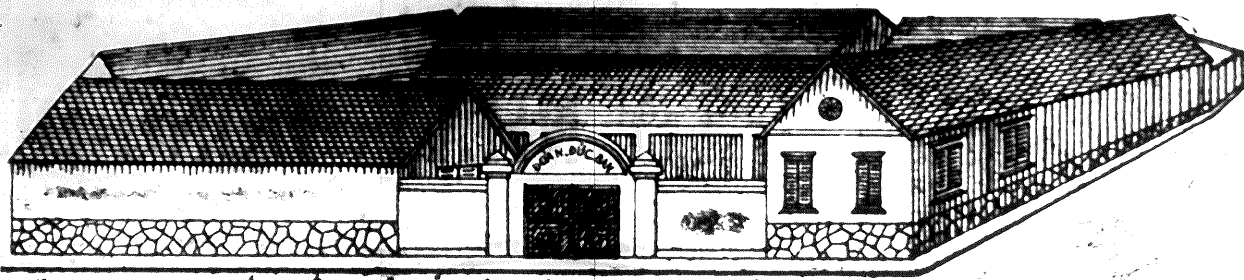
TÁI SINH CHƯA RÚT HUƠNG THÈ

Bắt đầu từ tháng bảy tây phòng giầy của bản Công-ty, trước ở 34 hàng Nâu, Hanoi, đã dọn cả xưởng ở lò nàu rượu tại Văn - Điện. Vậy Ngai nào có công việc gì hay thư-từ giao-thiệp với bản Công-ty thì xin mời xưởng Văn-Điện.

BẮC-KỲ NAM-TỬ-U CÔNG-TY LẠI CẢO

<https://tieulun.hopto.org>

Cửa hàng bán
Nước Mắm
82 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clémenceau)
HANOI
Phố bên
Tàu Thủy
Rue Marechal Foch
HAIPHONG



XUỐNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CAT-HẢI QUẢNG-YÊN
Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lấy

Có giấy nhản thực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(nhân lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

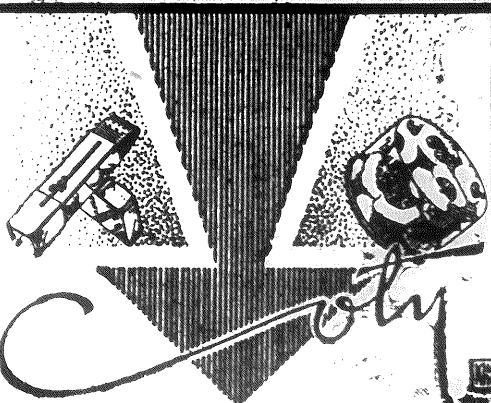
Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại tiện, dễ nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-bổ là dễ chịu ngay. 0\$-0 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi đờ còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) gọi đầu ươn-ướt, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuýt-lâu (thuốc triết nọc) 1\$-0 một hộp là khỏi rồi. Thuốc giang 0\$-0 một lọ (có nhản chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố MÀ-MÁY) - Hanoi - Gọi nói: 548



**KHẮP CÁC NƠI, CÁC ĐÀ
LỊCH DƯ CHỈ ĐUNG PHÂN
SẠP NƯỚC-HOÀ...HIỆU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
16, 81 ĐOÀN - KHÁNH - HANOI

Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu Tường-Kỷ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

Bán tại hiệu **TƯỜNG-KỶ**

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
và 44, phố hàng Bờ, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.



Tết năm nay các
ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đục ở bên Pháp, đi bên gấp bốn lần để da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố Hàng Đào, 95
HANOI

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buồn tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, là thấy có mả và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đến khỏi dứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phát, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đúng, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$-0 một ống. Bệnh giang-mại, tìm phát hạch lên sôi nóng rét lở-luột quy-dầu đau xương, rất thúi, rục đầu, nổi mề-đay, ra mào gù, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiên-hiếu, không hai sinh-dục. (Giá 0\$-0 một ống). Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG

88 - Route de Hué (số cửa chợ Hóm) Hanoi - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Bát-tiên Vinh, Bát-tiên Huế, 73 Belgique Hải-phong, Phúc-Long 42 Rue des Cordonniers Hải-dương, Xuân-Mai phố Lạc-sơn, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ai-mô Tông, Vinh-Hưng phố Thủ Khoa Cao-bằng; Ich-sinh-đường, 190 phố Khách Nam-dinh; Đức-thắng Albert 170, 148 Đakao Saigon; M. Bao atelier Phentien Laos. Đại-An Tân-táo Laokay. Đồng-Toàn Yên-bay, v. v. v.



CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thân Chemise ra đời, đã được nhiều Quý-khách tin dùng và công-nhận là nhà lành nghề.

Muốn khỏi phụ lòng các ngài đã chi-sử-có, nên đặt cuộc vui này, xin quá-bộ lại bình-hiếu sẽ rõ.

Ngài nào ở xa muốn dự cuộc, không xa cũng được công bằng như có mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG

Nº 15, Rue du Riz (Phố chợ Đông-ruân)
HANOI

Giảm giá

Vì kinh-tế khủng-hoàng, vì quan-lại bị giảm lương, nên các nhà buôn đều phải giảm giá. Về sách *Hán-Việt từ-điển* (đã ra trọn bộ hai quyển), chúng tôi định bắt đầu từ nay giảm giá như sau này:

Hạng thường 6p00 một bộ

Hạng đóng bìa vải 7p00 một bộ

Mua buôn trừ hoa-hồng 20 phần 100.

Xin điều kiện bán buôn

Quan-hải thư-diểm 27, Rue Gia Long, Huế

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
cờ gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp - Hanoi



ĐO-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

Nº 41, Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



<https://tieulun.hopto.org>

Créage Sept mille de

ju

IMPRIMERIE
20 JUIL 1933
LE-VAN-TAN HANOI

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

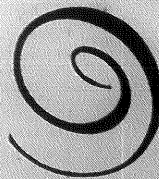


Pharmacie Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chề theo đơn của Quan Bác-Sỹ

Thuốc chề-sản chữa đủ các bệnh

Các đồ buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THUỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*